

QUYẾT TÂM THỰC HIỆN HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẾN NĂM 2020

□ ĐINH VĂN THU

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam

Đại hội XXI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra mục tiêu "... huy động mọi nguồn lực và tạo bước đột phá trong thu hút đầu tư để phát triển kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; phấn đấu đến năm 2020, Quảng Nam trở thành tỉnh khá của cả nước, sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại." Để thực hiện mục tiêu đó, trong nửa đầu nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà đã đoàn kết, vượt qua khó khăn, thách thức, thi đua thực hiện đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực.

Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) bình quân qua 3 năm (2016-2018) của tỉnh ước đạt 12,33%¹; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản trong GRDP giảm từ 14,6% năm 2015 xuống còn hơn 11% năm 2018, các ngành phi nông nghiệp từ 85,3% lên gần 89%². GRDP bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng, tăng 19 triệu đồng so với năm 2015.

Công nghiệp - xây dựng duy trì tốc độ tăng trưởng trên 12%/năm; du lịch và dịch vụ tăng cao, bình quân trên 14,6%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng năm 2018 dự kiến gần 47.490 tỷ đồng, tăng gấp 1,3 lần so với năm 2016.

1. Năm 2016 tăng 27% do trong năm này ngành sản xuất ô tô đạt mức tăng kỷ lục; năm 2017 tăng 5,09, năm 2018 dự kiến tăng 6 % do ảnh hưởng của chính sách thuế xe nhập khẩu các nước ASEAN.

2. Trong đó: công nghiệp xây dựng 35,58%, dịch vụ 34,48%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp 18,91%.

Tổng lượt khách tham quan lưu trú hơn 15,6 triệu lượt, tăng bình quân 15,7%/năm; trong đó khách quốc tế hơn 8 triệu lượt. Doanh thu từ du lịch tăng bình quân khoảng 18,6%/ năm. Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng bình quân hơn 3,7%/năm. Từ năm 2016 đến nay đã trồng mới hơn 2.238 ha rừng³, độ che phủ rừng năm 2018 khoảng 57,5%, vượt chỉ tiêu 5 năm để ra⁴.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 11%/năm, trong đó thu nội địa tăng khoảng 19%/năm⁵, vượt chỉ tiêu Nghị quyết⁶; tỉnh tự cân đối ngân sách, điều tiết về ngân sách Trung ương 10% từ kế hoạch năm 2017. Thu xuất nhập khẩu từ hơn 6.000 tỷ đồng năm 2016 giảm còn khoảng 4.300 tỷ đồng năm 2018 do thực hiện các hiệp định thương mại tự do (FTAs), hiệp định thương mại khu vực ASEAN.

Ba nhiệm vụ đột phá theo kết luận số 37-KL/TU ngày 19/7/2016 của Tỉnh ủy được tập trung chỉ đạo; tổng vốn đầu tư toàn xã hội 3 năm hơn 73.600 tỷ đồng, tăng bình quân hơn 9,2%/năm, tỷ lệ bình quân vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so với GRDP chiếm gần 29,4⁷, trong đó, nguồn vốn đầu tư thuộc khu vực nhà nước chiếm hơn 45% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Hạ tầng giao thông phát triển, đã hoàn thành tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; kết nối

3. Trong đó: trồng rừng sản xuất 1.629 ha, trồng rừng phòng hộ 130,3 ha và trồng rừng thay thế 479,2 ha.

4. Chỉ tiêu đề ra đến năm 2020, tỷ lệ che phủ rừng 52%.

5. Trong đó thu nội địa năm 2015 là 9.659 tỷ đồng, năm 2018 là 16.270 tỷ đồng.

6. Chỉ tiêu Nghị quyết XXI đề ra thu nội địa tăng bình quân 15%/năm.

7. Mục tiêu Nghị quyết: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội hàng năm chiếm trên 30% so với GRDP.

các trục giao thông từ cao tốc Đà Nẵng đến Quốc lộ, đường 129, kết nối sân bay Chu Lai, cảng Kỳ Hà, các trục giao thông miền núi, kết nối với các tỉnh, thành trong khu vực.

Đến nay 7/9 khu công nghiệp (KCN) đã đi vào hoạt động, diện tích đất sử dụng khoảng 1.026 ha, tỷ lệ lấp đầy khoảng 51,2%, sử dụng khoảng 40.000 lao động; 55 cụm công nghiệp đang hoàn thiện hạ tầng và đi vào hoạt động với diện tích 1.402 ha; tỉ lệ lấp đầy khoảng 66,4%.

Hạ tầng các đô thị từng bước được nâng cấp, mở rộng, nâng tỷ lệ đô thị hóa; phát triển thành phố Tam Kỳ, Hội An; xây dựng và phát triển Điện Bàn lên thị xã và các đô thị tại các trung tâm huyện... Nhiều công trình lớn, trọng điểm trên các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế được đầu tư xây dựng và hoàn thành đưa vào sử dụng.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/8/2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025. Giai đoạn 2016-2018, đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho hơn 52 nghìn lượt cán bộ công chức, viên chức⁸; tạo việc làm mới tăng thêm cho 48.000 lao động, trung bình mỗi năm hơn 15.000 lao động⁹; đưa 1.903 lao động đi làm việc theo hợp đồng tại nước ngoài. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực với tỷ lệ lao động trong lĩnh vực nông nghiệp từ 47,7% năm 2016 giảm xuống còn 40% năm 2018; công nghiệp - xây dựng từ 24,6% tăng lên 30%, dịch vụ từ 27,7% lên 30% năm 2018.

Đã có 71 xã đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) của toàn tỉnh là 13,21 tiêu chí/xã, tăng 0,7 tiêu chí/xã so với năm 2016. Số xã đạt dưới 8 tiêu chí là 36 xã; không còn xã dưới 5 tiêu chí. Dự kiến đến cuối năm 2018, có 87 xã, đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 85,3% chỉ tiêu Nghị quyết.

8. Về trình độ chuyên môn: Tiến sĩ 05 người, đạt tỷ lệ: 0,17%; thạc sĩ 206 người, đạt tỷ lệ 6,96%; đại học 2.279 người, đạt tỷ lệ 77,05%; còn lại 468 người, đạt tỷ lệ 15,8%. Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị và cử nhân lý luận chính trị có 878 người, đạt tỷ lệ 29,7%; trung cấp lý luận chính trị: 421 người, đạt tỷ lệ 14,2%.

9. Chỉ tiêu Nghị quyết: Bình quân mỗi năm tạo việc làm mới tăng thêm cho 15.000 lao động.

Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 03 năm gần đây đều nằm trong top 10 tỉnh, thành phố có chỉ số tốt¹⁰. Kết quả thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp của tỉnh qua 03 năm tăng cao, số doanh nghiệp thành lập mới 3.860 doanh nghiệp, dự kiến đến cuối năm 2018 số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh lên hơn 6.900 doanh nghiệp, gấp 1,5 lần so với năm 2016, đạt 86,2% chỉ tiêu đề ra cho giai đoạn 2016-2020¹¹.

Cấp mới 64 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với tổng vốn đăng ký gần 331 triệu USD; nâng số dự án FDI trên địa bàn tỉnh còn hiệu lực là 166 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 5,78 tỷ USD; 230 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký gần 68 nghìn tỷ đồng.

Văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, thông tin và truyền thông, thể dục và thể thao tiếp tục phát triển. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các lễ hội truyền thống diễn ra nhân sự kiện các ngày lễ lớn như kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh và 42 năm ngày Giải phóng tỉnh Quảng Nam; Festival Di sản Quảng Nam; Ngày hội văn hóa các dân tộc miền Trung lần thứ III, năm 2018 tại Quảng Nam; Lễ hội Văn hóa - Thể thao các huyện miền núi; các hoạt động trong khuôn khổ Năm APEC diễn ra trên địa bàn tỉnh, Những ngày Nhật Bản tại Quảng Nam, Ngày Hàn Quốc tại Quảng Nam...

Mạng lưới trường lớp ngày càng đa dạng, từng bước được sắp xếp phù hợp với khung hệ thống giáo dục quốc dân. Hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú phân bố đều khắp ở vùng đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số¹². Công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS, THPT được tập trung thực

10. Năm 2015 xếp thứ 08/63 tỉnh thành, Năm 2016 đứng vị thứ 10/63 tỉnh thành; năm 2017 xếp thứ 07/63 tỉnh thành.

11. Theo Chương số 11-CTr/TU ngày 24/8/2017, đặt mục tiêu đến năm 2020 số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt 8.000 doanh nghiệp.

12. Tại 9 huyện miền núi của tỉnh có 24 trường phổ thông dân tộc bán trú cấp tiểu học, 29 trường phổ thông dân tộc bán trú cấp THCS (tính cả TH&THCS), 4 trường PTDTNT huyện cấp THCS; 3 trường PTDTNT huyện có 2 cấp học THCS, THPT, 13 trường THPT và 1 trường PTDTNT tỉnh (Hội An).

hiện; tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp THCS vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chỉ đạt dưới 5%¹³. Chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng lên¹⁴, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy học¹⁵, đến nay trên địa bàn tỉnh có 492 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ tốt nghiệp THPT của tỉnh tương đối ổn định¹⁶;

Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh từ 12,9% đầu năm 2016 còn 9,28% đầu năm 2018, bình quân hàng năm tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,6%¹⁷. Triển khai thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số: 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã hoàn thành 25.365/29.432 nhà với tổng kinh phí gần 642 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ hơn 86% so với kế hoạch¹⁸. Dự kiến đến cuối năm 2018, tiếp tục xây dựng 4.037 nhà với kinh phí gần 119 tỷ đồng, hoàn thành Đề án để ra... Đến nay toàn tỉnh có 15.080 Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hiện còn sống 802 Mẹ, tất cả các Mẹ còn sống đều đã được phụng dưỡng.

Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và nâng cấp; số bác sĩ/vận dân tăng dần qua các năm, từ 7,9 bác sĩ/vận dân năm 2016 lên hơn 8,3 bác sĩ/vận dân năm 2018; số giường bệnh/vận dân năm 2018 là 36,2 giường bệnh/vận dân¹⁹. Công tác phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm được kiểm soát tốt nên hạn chế được các dịch bệnh lớn, nguy hiểm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế hơn 92%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn khoảng 12% vào năm 2018.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27-4-2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016

13. Mục tiêu Nghị quyết 11 của Tỉnh ủy, phấn đấu đến năm 2020 có ít nhất 20% học sinh sau khi tốt nghiệp THCS vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

14. Toàn ngành giáo dục hiện có 05 tiến sĩ, 3 nghiên cứu sinh và 240 thạc sĩ, còn lại trình độ đại học.

15. Hiện nay, toàn tỉnh có 9.392 phòng học, trong đó số phòng học kiên cố khoảng 5.747 phòng, đạt tỷ lệ 61,2%.

16. Năm 2016 tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT là 86%, năm 2017 hơn 94%, năm 2018 là 95,5%.

17. Mục tiêu để ra hàng năm giảm 2-2,5%.

18. Quyết định số:3363/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 và Quyết định số: 966/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh.

19. Mục tiêu đặt ra đến năm 2020 phấn đấu 31,5 giường bệnh/vận dân.

– 2020. Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh đi vào hoạt động từ đầu tháng 01/2017 đến nay tiếp nhận 85.046 hồ sơ, đã giải quyết 78.578 hồ sơ, trong đó đúng và trước hạn 98%. 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và 213/244 xã, phường, thị trấn đã triển khai thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”.

UBND tỉnh đã sắp xếp, kiện toàn một số cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh theo hướng tinh gọn, đáp ứng quy định hiện hành; rà soát và khắc phục sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn ổn định. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương của tỉnh được triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Công tác diễn tập đạt kết quả tốt; chế độ sẵn sàng chiến đấu ở các cấp được duy trì nghiêm túc. Hoàn thành công tác giao quân hàng năm, đảm bảo chất lượng, 100% chỉ tiêu theo quy định.

Duy trì, phát triển toàn diện mối quan hệ hữu nghị truyền thống đặc biệt giữa tỉnh Quảng Nam với tỉnh Sê Kông kết nghĩa. Tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, quảng bá văn hóa Quảng Nam với nước ngoài như: Nhật Bản, Hàn Quốc; gặp gỡ ngoại giao đoàn. Chủ động củng cố và đẩy mạnh hợp tác với địa phương thuộc các nước trong khu vực và quốc tế.

Như vậy, so với Nghị quyết Đại Hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XXI, qua 03 năm (2016-2018) tình hình thực hiện trên các lĩnh vực như sau:

Đối với nhóm 07 chỉ tiêu về kinh tế: 02 chỉ tiêu đạt tốc độ tăng bình quân (Tốc độ tăng GRDP và thu ngân sách), tuy nhiên phải nỗ lực phấn đấu thì khả năng đến năm 2020 mới đạt được chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; 04 chỉ tiêu phải tiếp tục phấn đấu để đạt và vượt vào năm 2020, gồm: GRDP bình quân đầu người, cơ cấu GRDP, tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu và tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới; chỉ tiêu tổng vốn đầu tư toàn xã hội/GRDP chưa đạt theo Nghị quyết.

Đối với nhóm 17 chỉ tiêu về xã hội, môi trường thì đã có 02 chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra cho cả giai đoạn 2016-2020, gồm: Tỷ lệ che phủ rừng và số giường bệnh/vận dân; 02 chỉ tiêu đạt gồm: Tỷ lệ lao động nông nghiệp và giải quyết việc làm mới tăng thêm;

01 chỉ tiêu Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đã không còn trong hệ thống chỉ tiêu thống kê theo các văn bản pháp luật hiện hành nên không có số liệu để tổng hợp; 10 chỉ tiêu cơ bản đảm bảo, có khả năng đạt hoặc vượt theo kế hoạch vào năm 2020, gồm: Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, tỷ lệ học sinh nhập học đúng độ tuổi, tỷ lệ lao động qua đào tạo, số bác sĩ/vận dân, tuổi thọ bình quân, tỷ lệ khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn môi trường, tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn môi trường, tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch; 01 chỉ tiêu còn cách khá xa so với kế hoạch và rất khó đạt được vào năm 2020 là tỷ lệ đô thị hóa; 01 chỉ tiêu không đạt đó là giảm tỷ lệ hộ nghèo.

Hai năm còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 có ý nghĩa rất quan trọng, trong bối cảnh dự báo tình hình kinh tế thế giới chuyển biến tích cực nhưng diễn biến phức tạp; chính sách vĩ mô tiếp tục có những tác động đến lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ của các tổ chức, doanh nghiệp, đòi hỏi phải tập trung thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tập trung công tác lập và quản lý quy hoạch; xây dựng hoàn chỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, quy hoạch chi tiết bến Cảng Kỳ Hà; lập quy hoạch Cảng hàng không Chu Lai.

Hai là, tăng cường quản lý đất đai, quản lý hiện trạng; quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết tốt vấn đề môi trường ở các khu, cụm công nghiệp; triển khai đầu tư các nhà máy xử lý rác thải, trước mắt hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư 03 khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt gồm: Khu xử lý rác thải ở xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc; Khu xử lý rác thải ở xã Quế Cường, huyện Quế Sơn và Khu xử lý rác thải ở xã Tam Xuân II, huyện Núi Thành; các nhà máy nước thải ở các khu đô thị trung tâm và vùng Đông.

Ba là, đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính, thực hiện phân cấp, ủy

quyền giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Đẩy mạnh việc rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh.

Triển khai sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh theo Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Đưa vào vận hành Hệ thống thông tin điện tử một cửa, kết nối liên thông tới cả 3 cấp chính quyền để theo dõi, cập nhật, thống kê, tổng hợp thông tin về tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tất cả các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

Bốn là, tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2020 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, trọng tâm là phát triển mạng lưới giao thông, kết cấu hạ tầng trọng điểm, chiến lược. Tăng cường liên kết giao thông giữa vùng Đông và vùng Tây, giữa đô thị và nông thôn, giữa cao tốc với quốc lộ và tỉnh lộ, giữa các tuyến đường huyện (ĐH) và đường tỉnh (ĐT); liên kết các tuyến ven biển. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về chương trình kiên cố hóa các tuyến ĐH, phát triển giao thông nông thôn, phát triển kinh tế-xã hội miền núi, trùng tu di tích, chương trình xây dựng nông thôn mới.

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế. Từng bước giải quyết một phần tình trạng thiếu nhà ở và các hạ tầng xã hội thiết yếu như nhà trẻ, mẫu giáo, trường học, cơ sở khám chữa bệnh cho lao động tại các khu công nghiệp trong Khu Kinh tế mở Chu Lai, Điện Nam- Điện Ngọc, Tam Thăng và các khu công nghiệp hiện có. Phát triển hạ tầng đô thị theo quy hoạch phát triển đô thị tỉnh giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công và Xúc tiến đầu tư, phấn đấu giải quyết 100% các thủ tục tại Trung tâm. Chỉ đạo các địa phương xây dựng phương án thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

Thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số quản trị và hành chính (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông (ICT INDEX).

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo thêm việc làm mới, chuyển dịch cơ cấu lao động. Làm tốt công tác đào tạo nghề, nhất là cho lao động nông thôn, miền núi. Rà soát, thu hút, phân bổ các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động phổ thông về khu vực nông thôn, miền núi, các cụm công nghiệp, nhằm tạo việc làm lao động nông thôn.

Năm là, tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và khởi nghiệp.

Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư vào các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, dạy nghề, thể thao và môi trường, xử lý rác thải theo Nghị định 59 của Chính phủ.

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, đúng đối tượng, trọng tâm, trọng điểm để thu hút nguồn vốn doanh nghiệp nội địa và đầu tư nước ngoài. Hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục những dự án trọng điểm tại vùng Đông Nam đã có chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy.

Sáu là, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp - nông thôn, miền núi và giảm nghèo.

Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, làm tốt chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/8/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội miền núi giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025, trong đó tập trung 05 nhóm dự án: Sắp xếp, bố trí dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới; bảo vệ, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế rừng, khai thác sản phẩm dưới tán rừng; phát triển chăn nuôi, hỗ trợ sản xuất; phát triển du lịch, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề và phát triển kết cấu hạ tầng. Triển khai trồng rừng gỗ lớn, chuyển

đổi trồng rừng sản xuất theo hướng bền vững; phát triển cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu; đẩy mạnh chăn nuôi tập trung, nuôi trồng thủy sản các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Huy động, lồng ghép các nguồn lực, phấn đấu trong năm 2020 có 119 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 58,3% tổng số xã, vượt so với số lượng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI đề ra²⁰.

Đẩy nhanh việc thực hiện công tác giảm nghèo theo Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh, nhất là đối với các huyện nghèo, xã nghèo ở khu vực miền núi.

Bảy là, thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ, văn hóa thể dục, thể thao.

Phân luồng học sinh tốt nghiệp THPT; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ trong phát triển sản xuất, nhất là sản xuất, chế biến, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; tăng cường y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Đẩy nhanh thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân gắn với hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng chính sách, người nghèo, khắc phục tình trạng lạm dụng bảo hiểm y tế.

Tám là, tăng cường kỷ cương kỷ luật hành chính, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, doanh nghiệp và nhân dân. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc khiếu nại đông người; rà soát, xử lý dứt điểm các đơn thư tồn đọng, xử lý kết luận sau thanh tra.

(Xem tiếp trang 8)

20. Theo Nghị quyết XXI, đến năm 2020 có 102 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 50% tổng số xã.

GIỮ VỮNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

□ **TRẦN XUÂN VINH**

UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy

Phát huy kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng từ đầu năm 2016 đến nay tiếp tục được chú trọng thực hiện và đạt những kết quả tích cực, toàn diện trên các mặt, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, đóng góp vào sự nghiệp phát triển chung của tỉnh.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta luôn tự đấu tranh, tự chỉnh đốn, loại bỏ những tiêu cực, khắc phục những khuyết điểm, sai lầm nhằm không ngừng làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng. Để đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, nhằm củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ ra những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đưa ra 4 nhóm giải pháp gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, bên cạnh các nhóm giải pháp về công tác chính trị tư

tướng, tự phê bình và phê bình; thực hiện các cơ chế, chính sách; phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhóm giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Chủ động kiểm tra, giám sát, xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Nhận thức sâu sắc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Tỉnh ủy, cấp ủy, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp đã tích cực, chủ động, bám sát chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI cùng với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

UBKT các cấp triển khai đồng bộ, khá toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ cấp ủy giao. Nhiều cấp ủy, UBKT các cấp quyết liệt, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là kiểm tra những vụ việc nổi cộm, bức xúc được dư luận quan tâm; chủ động tiến hành kiểm tra, không chờ kết luận của các cơ quan thanh tra, điều tra. Qua kiểm tra đã kỷ luật nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng; qua nửa nhiệm kỳ 2015-2020, UBKT các cấp đã kiểm tra 292 tổ chức đảng và 847 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Trong đó, UBKT Tỉnh uỷ kiểm tra dấu hiệu vi phạm 09 tổ chức đảng và 29 đảng viên.

Nội dung kiểm tra tập trung vào những lĩnh vực có vấn đề nổi cộm, có dư luận như thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; công tác cán bộ; tài chính, ngân hàng, đầu tư, xây dựng cơ bản; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Qua kiểm tra, đã xem xét, xử lý kỷ luật 29 tổ chức đảng; trong đó, khiển trách 21, cảnh cáo 8. Đồng thời xem xét, xử lý kỷ luật 702 đảng viên, có 165 đảng viên là cấp ủy viên các cấp, chiếm 23,5% trong tổng số đảng viên bị kỷ luật; trong đó, khiển trách 527, cảnh cáo 127, cách chức 36, khai trừ 12. Số đảng viên bị xử lý hình sự 3, và có 15 trường hợp bị xử lý hành chính.

Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của cấp ủy, UBKT các cấp trong toàn Đảng bộ tỉnh nửa nhiệm kỳ qua đã góp phần quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đóng góp tích cực vào công tác tổ chức, cán bộ; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xử lý những đảng viên có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng, như đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đánh giá: *“Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã trở thành phong trào, xu thế của cả xã hội; không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang lan rộng trên khắp cả nước”*. Qua kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên có khuyết điểm, vi phạm đã nâng cao chất lượng giáo dục, cảnh tỉnh các tổ chức đảng, đảng viên từ đó đề ra các giải pháp tự kiểm tra, tự giám sát kịp thời khắc phục, chấn chỉnh các khuyết điểm, vi phạm trong nội bộ Đảng, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng các tổ chức cơ sở đảng, củng cố tổ chức bộ máy, giúp tổ chức đảng, đảng viên nơi được kiểm tra ổn định tư tưởng, tập trung, phấn đấu thực

hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Tuy nhiên, vẫn còn không ít cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy vi phạm các nguyên tắc sinh hoạt đảng, xuê xoa, nể nang, né tránh, ngại va chạm. Cá biệt, có nơi có biểu hiện thiếu trung thực, che giấu khuyết điểm, sợ ảnh hưởng đến thành tích của tổ chức đảng; kỷ luật hành chính không tương xứng với kỷ luật về Đảng hoặc kiểm điểm “qua loa, chiếu lệ”, “dân chủ hình thức”, “đoàn kết xuôi chiều”. Có nơi đã xảy ra tình trạng “trộm quyền”, “lạm quyền” hoặc “núp bóng” tập thể, quy chế, quy trình để làm lợi cho cá nhân, lợi ích nhóm, gây nên hệ lụy “vi phạm của một người trở thành vi phạm của nhiều người”, vi phạm của cá nhân trở thành vi phạm của tập thể. Một số trường hợp lợi dụng phê bình, tự phê bình để “chỉ trích, bôi nhọ”, “chuyện bé xé ra to”, “đặt chuyện nói xấu” gây mất đoàn kết nội bộ. Có lúc, có nơi không xác định rõ trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm tập thể trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra phải đi trước, mở đường

Trong thời gian đến, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh hoạt động “diễn biến hòa bình”, tập trung làm chuyển hóa về chính trị tư tưởng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tình trạng tham nhũng, lãng phí, “trên nóng, dưới lạnh”, kỷ luật, kỷ cương còn buông lỏng diễn ra ở nhiều nơi. Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu sâu sát trong thực hiện nhiệm vụ, suy thoái phẩm chất đạo đức, lối sống là những khó khăn, thách thức của Đảng ta trong thời gian đến.

Trong không khí cả hệ thống chính trị đang vào cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... đòi hỏi cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp trong Đảng bộ tỉnh, trước hết là cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị cần có nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn nữa về vị trí, tầm quan trọng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Qua đó, thực sự quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế hoạt động của cấp ủy, ban thường vụ, UBKT các huyện, thị, thành ủy và tương đương theo đúng quy định của Đảng. Công tác kiểm tra,

giám sát của Đảng phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, khách quan, thận trọng và chặt chẽ, trong đó lấy phòng ngừa, xây dựng là chính. Kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn những hành vi vi phạm chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với mục đích “trị bệnh cứu người”, “kỷ luật vài người để cứu muôn người”.

UBKT các cấp tiếp tục kiện toàn tổ chức, phát huy vai trò, trách nhiệm, bản lĩnh, thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng, không bị động “chờ việc” mà phải chủ động kiểm tra, đi trước “mở đường” cho công tác thanh tra, điều tra; khi có dư luận cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện vấn đề xem xét kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh, khắc phục, không để khuyết điểm trở thành vi phạm, vi phạm nhỏ trở thành vi phạm lớn, “cái sây nảy cái ung”. Công tác kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng vấn đề và thực hiện đúng chức năng, hướng vào những vấn đề mà Đảng đang cần, xã hội đang quan tâm. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về kết quả kiểm tra, tạo hiệu ứng tốt trong xã hội.

Trong Di chúc Bác Hồ đã căn dặn: “*Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng*”, chính vì vậy, cần thực hiện tốt hơn nữa các nguyên tắc sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, phải “tự soi”, “tự sửa”, “tự khắc phục”, “tự chịu trách nhiệm”, khi cần phải công khai xin lỗi về những khuyết điểm, vi phạm, không những để rõ ràng, minh bạch mà còn để tăng cường uy tín và sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng. Cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh “đúng người, đúng việc”, “không có ngoại lệ, không có vùng cấm, vùng trống” đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời. Chú trọng trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, xác định mối quan hệ, trách nhiệm giữa tập thể và người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ

được giao, tránh “núp bóng” lợi dụng tập thể, đổ lỗi cho tập thể, cho khách quan; đồng thời, kiên quyết phòng chống các biểu hiện “lạm quyền, tiếm quyền” trong thực thi nhiệm vụ. Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương sáu “về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” phòng, tránh các biểu hiện “chạy chức, chạy quyền” trong hệ thống chính trị.

Tập trung kiểm tra, xử lý dứt điểm các vụ việc nổi cộm, bức xúc, phức tạp được dư luận xã hội, nhân dân quan tâm, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. ●

Quyết tâm thực hiện...

(Tiếp theo trang 5)

Chín là, giữ vững an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, quân sự địa phương, công tác đối ngoại; giữ vững an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức giao, nhận quân hàng năm đúng kế hoạch, đủ chỉ tiêu. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, tổ chức huấn luyện theo kế hoạch. Phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn kịp thời các trường hợp ngư dân gặp sự cố trên biển.

Quản lý chặt chẽ, thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, trọng tâm là ngoại giao kinh tế. Thúc đẩy triển khai các thoả thuận hợp tác quốc tế đã ký kết. Xúc tiến thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài có điểm tương đồng, có thiện chí, có tiềm lực về kinh tế và khoa học kỹ thuật trong Cộng đồng ASEAN, EU, các nước Đông - Bắc Á, Israel.

Với sự nỗ lực, phấn đấu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân sẽ đạt được các mục tiêu cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI. ●

Tiếp tục phấn đấu, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI

□ **NGUYỄN CHÍNH**

UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Qua nửa nhiệm kỳ phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI, ngành tuyên giáo toàn tỉnh đã thể hiện tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao, góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trong tỉnh vào sự lãnh đạo của Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng bộ vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân, tranh thủ thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức phấn đấu đạt được những mục tiêu, chỉ tiêu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị được Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI đề ra.

Ban tuyên giáo, tuyên huấn các cấp đã tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về nội dung và phương thức hoạt động, bám sát thực tiễn hơn, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội trong các khâu tuyên truyền, định hướng, tổng hợp và kiểm tra, giám sát trên tất cả các lĩnh vực: chính trị tư tưởng, thông tin, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và các nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

Ban tuyên giáo các cấp đã chủ động hơn, thực hiện tốt hơn công tác phối hợp với các ngành liên

quan trong nắm bắt, tổng hợp dư luận xã hội, dự báo và tham mưu cấp ủy giải quyết các vấn đề về an ninh chính trị tư tưởng, các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Công tác thông tin, tuyên truyền, lãnh đạo báo chí tiếp tục được đổi mới; các ấn phẩm thông tin được cải tiến, nâng cao chất lượng; công tác lý luận chính trị, nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng được quan tâm; công tác kiểm tra, giám sát về việc quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được tăng cường; công tác đấu tranh, phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng- văn hóa đang được triển khai tích cực...

Tuy nhiên, trong thời gian qua, công tác tuyên giáo trên địa bàn tỉnh vẫn tồn tại một số hạn chế, khuyết điểm cần phân tích, khắc phục, nhất là, công tác phối hợp với các ngành liên quan trong phát hiện, tổng hợp, dự báo, tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo giải quyết các vấn đề phát sinh về tư tưởng, các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương mặc dù đã được tập trung nhưng chưa thật chặt chẽ, kịp thời, có nơi còn lúng túng; năng lực, trình độ của một bộ phận đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo vẫn còn hạn chế, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; đội ngũ cán bộ tuyên giáo cấp huyện và cơ sở thay đổi nhiều, thiếu ổn định...

Trong thời gian đến, dự báo tình hình an ninh chính trị, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, nhanh và khó lường; trong tỉnh, kinh tế tuy phát triển nhanh nhưng còn thiếu bền vững; sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; đời sống của một bộ phận nhân dân, nhất là người dân nông thôn, vùng núi vẫn còn khó khăn. Những bất cập trong quản lý tài nguyên, môi trường, xã hội phát sinh trong quá

trình phát triển còn tiềm ẩn những yếu tố có thể gây mất ổn định về an ninh, trật tự an toàn xã hội. Một số chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách; một số mục tiêu an sinh xã hội, môi trường, giảm nghèo bền vững... sẽ không đạt được nếu không có một môi trường chính trị, xã hội ổn định; không có quyết tâm, thống nhất và đồng thuận cao trong toàn Đảng, toàn dân.

Trong bối cảnh đó, toàn ngành tuyên giáo phải tiếp tục xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là cùng với toàn Đảng bộ tiếp tục xây dựng, củng cố, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân là một động lực tiên quyết tạo ra môi trường phát triển và chính là mục tiêu của công tác tư tưởng. Động lực và mục tiêu ấy phải làm cho kinh tế, xã hội phát triển nhanh và bền vững hơn; có nhiều nhà đầu tư đến đầu tư vốn tại Quảng Nam; giải quyết nhiều việc làm hơn; giảm nghèo nhanh hơn; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các vùng, miền trong tỉnh phải được nâng cao hơn; chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

Để thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của ngành tuyên giáo thời gian đến, trước hết, cần tiếp tục đổi mới phương thức thông tin, tuyên truyền, thực hiện tốt công tác lãnh đạo, định hướng và phối hợp các cơ quan thông tin, báo chí tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp các lực lượng nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng, dư luận xã hội, dự báo tình hình, tham mưu kịp thời cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của đảng trên lĩnh vực tuyên giáo. Bám cơ sở, phối hợp tốt với các cơ quan liên quan, khảo sát, đúc kết thực tiễn, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, rút ra kinh nghiệm, nâng cao chất lượng tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc nhận diện, tuyên truyền đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn

“diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm tốt công tác tư tưởng, xây dựng, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bản thân ngành tuyên giáo phải gương mẫu thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về củng cố bộ máy tuyên giáo các cấp; nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ làm công tác tuyên giáo.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, phương pháp tiếp cận và tổ chức lực lượng của ngành tuyên giáo, chủ động bám sát chủ trương của Đảng, sự vận động của thực tiễn, đúc kết thực tiễn để làm rõ thêm cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”; xác định rõ phạm vi, chức năng tham mưu, hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra, giám sát và thực hiện nhiệm vụ là một cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ của cấp ủy. Tiếp tục xây dựng và thực hiện tốt, phát huy hiệu quả quy chế phối hợp với các cấp chính quyền trong phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, an ninh chính trị tư tưởng.

Hiệu quả công tác tuyên giáo phải gắn liền với toàn bộ quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh. Công tác tuyên giáo là nhiệm vụ của cấp ủy, của toàn hệ thống chính trị, cần đảm bảo sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên và kịp thời của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương. Ngành tuyên giáo phải được cung cấp thông tin, tham gia trực tiếp vào quá trình ban hành chủ trương, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện chủ trương đó, nhất là những vấn đề có liên quan, tác động trực tiếp đến sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân. ●

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

và dấu ấn lịch sử của Cách mạng Tháng Mười Nga

□ **TRẦN KHẮC THẮNG**

Phó Trưởng ban thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ngày 7/11 năm nay là dịp kỷ niệm 101 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, đánh dấu sự ra đời của nhà nước Nga Xô viết. Sự kiện nổ ra vào ngày 24/10/1917 thành công vào ngày 25/10/1917 theo lịch Julius (tức ngày 7/11/1917 theo lịch được sử dụng ngày nay).

Dưới sự lãnh đạo thiên tài của V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vích, ngày 24/10/1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước Nga đã đứng lên lật đổ chế độ Sa Hoàng, lập nên nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới, mở đầu thời đại mới trong lịch sử phát triển của nhân loại. Từ đây, chủ nghĩa xã hội được biết đến không chỉ là lý tưởng, khát vọng giải phóng và mục tiêu phát triển, mà còn là sức mạnh giải phóng trong thực tế, là chế độ xã hội chủ nghĩa trở thành hiện thực sinh động.

Tầm vóc vĩ đại, ý nghĩa lịch sử và ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*. Cách mạng Tháng Mười Nga đã khai phá con đường đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH), chỉ ra sức sáng tạo của đông đảo quần chúng nhân dân trong sự nghiệp kiến tạo một xã hội mới chưa từng có trong lịch sử nhân loại. Từ một nước Nga nghèo nàn, chậm phát triển, đất nước Nga Xô viết dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích đã có sự phát triển vượt bậc về

mọi mặt; là trụ cột và lực lượng chủ yếu đánh tan phát-xít Đức trong chiến tranh thế giới thứ hai, cứu nhân loại thoát khỏi thảm họa của chủ nghĩa phát-xít. Trong một thời kỳ dài của lịch sử ở thế kỷ XX, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết *Liên bang Nga* (gọi tắt là Liên Xô), đã trở thành một cường quốc thế giới, là trụ cột của hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCN).

Dưới sức công phá của dòng thác cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới do Cách mạng Tháng Mười Nga mở ra, đã tác động sâu sắc đến thực tiễn đời sống chính trị trên toàn thế giới. Lần đầu tiên trong lịch sử loài người, sự gắn bó chặt chẽ giữa phong trào cách mạng vô sản ở các nước tư bản và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc thành một mặt trận chung chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc. Cách mạng Tháng Mười Nga còn đánh dấu sự thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời nó mở đường cho chủ nghĩa Mác - Lênin thâm nhập vào tất cả các quốc gia, dân tộc khác nhau trên thế giới, nhất là các nước thuộc địa và phụ thuộc. Trong thế kỷ XX, đã có rất nhiều dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh kiên quyết vùng lên đấu tranh đánh đổ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, đế quốc, giành được tự do, độc lập dân tộc, đưa nhân dân lên địa vị làm chủ xã hội. Nhiều nước đã lựa chọn con đường đi lên CNXH cho định hướng phát triển của dân tộc mình. Từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga, phong trào cách mạng ở mỗi nước, trong đó có Việt Nam, trở thành một bộ phận khăng khít của phong trào cách mạng thế giới. Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 303.

Việt Nam cũng chính từ bản Luận cương của V.I. Lênin “Về vấn đề dân tộc và dân tộc thuộc địa”, từ Cách mạng Tháng Mười Nga. Năm 1927, trong tác phẩm “Đường Kách mệnh”, Người đã nêu rõ: “Chỉ có đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười - con đường duy nhất đúng đắn - Cách mạng Việt Nam mới giành được độc lập, tự do thực sự”. Từ kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng bôn-sê-vích Nga trong đấu tranh giành chính quyền, Người đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị đủ các điều kiện để thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam dựa trên các nguyên tắc xây dựng đảng kiểu mới được V.I. Lênin nêu ra. Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam mới ra đời, trong Luận cương Chính trị (10/1930), Đảng đã khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH, đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt cách mạng Việt Nam. Trong quá trình chèo lái con thuyền cách mạng, Đảng ta luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, lấy lợi ích của dân tộc, sự ấm no hạnh phúc cho nhân dân làm mục tiêu nên được nhân dân tin tưởng, đùm bọc, bảo vệ.

Trong hơn 88 năm qua, sự nghiệp cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng soi đường, dẫn lối từ Cách mạng Tháng Mười Nga và sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta, nhân dân ta đứng lên lật đổ chế độ phong kiến, đập tan ách thống trị của bọn thực dân, đế quốc, làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, lập nên Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); lãnh đạo tiến hành cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, viết nên bản hùng ca Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại, Đảng ta đã lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện trọn vẹn lời Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, làm nên khúc tráng ca khải hoàn Đại thắng mùa Xuân 1975, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên CNXH, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia và làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả với nước bạn Lào và Campuchia. Tiếp đó, Đảng đã khởi xướng và lãnh đạo nhân dân tiến hành công

cuộc đổi mới đất nước và đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập đầu người trung bình thấp, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, cả hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu. Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Thực tiễn thành tựu cách mạng Việt Nam đã minh chứng hùng hồn đường lối đổi mới toàn diện do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo là hoàn toàn đúng đắn. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử đó được mọi người dân Việt Nam ở trong nước cùng đông đảo cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đều cảm nhận rõ ràng và được thụ hưởng thực sự trong cuộc sống; bạn bè quốc tế hết sức ngưỡng mộ, khâm phục.

Dù còn phải trải qua nhiều chông gai, trở ngại, nhưng với tấm lòng biết ơn sâu sắc, mỗi chúng ta luôn luôn ghi nhớ lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu: “Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi vẻ vang thì giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lênin và Cách mạng Tháng Mười”². Ảnh hưởng của Cách

(Xem tiếp trang 21)

2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989, tr. 600.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG ở huyện Nông Sơn

□ NGUYỄN VĂN HÒA

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Nông Sơn

Sau 10 năm nỗ lực, phấn đấu vượt qua khó khăn trong buổi đầu thành lập, đến nay huyện Nông Sơn như được khoác lên mình một chiếc áo mới, đẹp đẽ và tươi tắn hơn, diện mạo nông thôn và đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên đáng kể. Đó là nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Nông Sơn trong những năm qua đã không ngừng đổi mới, sáng tạo, đặc biệt tập trung chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng để phát huy vai trò của tập thể và cá nhân người đứng đầu từng tổ chức cơ sở đảng trong thực hiện nhiệm vụ, đưa huyện Nông Sơn phát triển toàn diện.

Ngày 21/5/2008, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam công bố Quyết định số 687/QĐ-TU về thành lập Đảng bộ huyện Nông Sơn. Theo đó, Ban Chấp hành lâm thời gồm 33 đồng chí, Ban Thường vụ 10 đồng chí. Khi thành lập, Đảng bộ huyện Nông Sơn nhận bàn giao từ Đảng bộ huyện Quế Sơn 09 tổ chức cơ sở đảng (gồm 07 đảng bộ xã, 01 đảng bộ doanh nghiệp và Chi bộ Trường Trung học phổ thông Nông Sơn) và 447 đảng viên. Qua từng nhiệm kỳ và hàng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, đề ra nhiều giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy từ huyện đến cơ sở tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch



Đại hội Đảng bộ huyện Nông Sơn lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2015-2020

thực hiện các Nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy; các chủ trương, quy định về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhanh chóng tập trung củng cố tổ chức cơ sở đảng và phát triển Đảng. Trong đó, đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 16/4/2013 của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, gắn với việc thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 30/6/2011 của Tỉnh ủy về công tác cán bộ giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 12/8/2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và sau đó là thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Vào thời điểm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU của Tỉnh ủy, Đảng bộ huyện Nông Sơn có 24 tổ chức cơ sở đảng (TCCS) với 12 đảng bộ và 12 chi bộ, 98 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, 1.023 đảng viên. Qua quá trình thực hiện Nghị quyết, đến ngày 30/4/2018, Đảng bộ huyện có 51 TCCS đảng (*10 đảng bộ và 41 chi bộ*), 79 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và 1.276 đảng viên.

Công tác kết nạp đảng viên được chú trọng, số lượng đảng viên phát triển qua các năm đều đạt chỉ tiêu đề ra và chất lượng từng bước được nâng lên. Bên cạnh việc quan tâm tạo nguồn phát triển đảng viên, các cấp ủy đảng đã thực hiện tốt việc sàng lọc đảng viên, xử lý nghiêm những trường hợp đảng viên vi phạm các nguyên tắc trong tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đến nay, đã xóa tên trong danh sách đảng viên đối với 07 trường hợp do vi phạm trong việc sinh hoạt Đảng và đóng đảng phí; khai trừ khỏi Đảng 01 trường hợp do vi phạm pháp luật; giải quyết cho ra khỏi Đảng 03 trường hợp do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đã tập trung thực hiện tốt việc kiện toàn, củng cố đối với các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, hạn chế tối đa việc sinh hoạt ghép, đặc biệt trong năm 2013 đã xóa được tình trạng thôn “trắng” đảng viên và tổ chức đảng tại thôn Cẩm La, xã Quế Lâm. Đến nay, 39/39 thôn trên địa bàn huyện Nông Sơn có chi bộ độc lập; 16/39 thôn có Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn; số lượng cán bộ thôn là đảng viên cũng được nâng lên đáng kể so với trước đây. Chất lượng hoạt động các chi bộ, của từng TCCS đảng và vai trò của người đứng đầu cũng được phát huy đúng mức, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả hơn; nội dung sinh hoạt ngày càng được đổi mới, phong phú, phù hợp cụ thể với từng loại hình TCCS đảng.

Việc nhất thể hóa một số chức danh nhằm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18- NQ/

TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII được Ban Thường vụ Huyện ủy chú trọng lãnh đạo thực hiện như: Trưởng ban Dân vận kiêm Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Trưởng Ban Tuyên giáo kiêm Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND xã (xã Quế Lộc), bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn và một số chức danh khác cũng đang được tiến hành.

Tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp cũng được quan tâm củng cố và phát triển; nhìn chung sự phối hợp giữa Đảng bộ của doanh nghiệp với Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị doanh nghiệp trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được duy trì tốt; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tham gia xây dựng và lãnh đạo doanh nghiệp phát triển; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.

Công tác nhận xét, đánh giá cán bộ những năm qua đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và cách làm, đảm bảo khách quan, công khai, dân chủ, không hình thức. Trước khi đánh giá, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung làm tốt việc gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy ở các cơ quan, đơn vị có biểu hiện nổi cộm như mất đoàn kết nội bộ, mất dân chủ hoặc thực hiện chưa đạt nhiệm vụ chính trị đề ra...; phân công Thường trực Huyện ủy, Ủy viên Ban Thường vụ, Huyện ủy viên dự chỉ đạo kiểm điểm đối với các TCCS đảng, những trường hợp viết bản kiểm điểm hoặc tổ chức kiểm điểm chưa nghiêm túc, chưa đạt yêu cầu thì phê bình và yêu cầu viết lại bản kiểm điểm, cho tổ chức kiểm điểm lại một cách nghiêm túc. Cách thức thực hiện đánh giá, xếp loại cũng được đổi mới, là cấp trên đánh giá, xếp loại đối với cấp dưới và cá nhân người đứng đầu cấp ủy; người đứng đầu cấp ủy nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với cấp dưới và đảng viên của đơn vị mình, để phát huy cao vai trò của người đứng đầu. Từ đó kết quả đánh giá cơ bản phản ánh được chất lượng, hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); CBCCVC nhận thấy những ưu điểm của bản thân để tiếp tục phát huy và đề ra các giải

pháp, lộ trình khắc phục những tồn tại, hạn chế; kết quả đánh giá được lưu trữ vào hồ sơ cán bộ, công chức để làm cơ sở thực hiện các khâu tiếp theo của công tác cán bộ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng được Huyện ủy chú trọng. Từ năm 2008 đến nay đã cử đi đào tạo cử nhân chính trị 09 đồng chí (đ/c), cao cấp chính trị 61 đ/c (trong đó xã có 13 đ/c); trung cấp chính trị 329 đ/c (trong đó xã có 164 đ/c); đào tạo chuyên môn: Đại học 90 đ/c (trong đó xã có 66 đ/c), thạc sỹ 14 đ/c (trong đó xã có 05 đ/c). Ngoài ra, một số CBCCVC tự đi đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn cán bộ. Đến nay, toàn huyện có 432 CBCC. Trong đó, trình độ chuyên môn thạc sỹ là 13 đồng chí; đại học: 339 đồng chí; cao đẳng: 22 đồng chí; trung cấp: 42 đồng chí. Về trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp là 73 đồng chí; trung cấp là 231 đồng chí; sơ cấp là 63 đồng chí. Chất lượng đội ngũ CBCCVC ngày càng được nâng lên.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt, tuyên truyền, học tập, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, TCCS đảng được Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung chỉ đạo một cách quyết liệt, nghiêm túc, ngày càng phát huy hiệu quả; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện để đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ngày càng đi vào cuộc sống, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Hướng dẫn số 05-HD/HU về sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt định kỳ phù hợp theo từng loại hình tổ chức cơ sở đảng. Phát huy tinh thần dân chủ, phê bình và tự phê bình, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt chi bộ; đưa việc học tập Chỉ thị 05-CT/TW và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) vào sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng, gắn với việc làm thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, tự học tập và soi rọi mình qua 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, để kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ,

đảng viên.

Tập trung kiện toàn, củng cố, xây dựng cấp ủy các cấp đủ năng lực, uy tín để lãnh đạo, kiện toàn đội ngũ cán bộ chủ chốt, chọn người đứng đầu cấp ủy, bí thư chi bộ phải là người thực sự gương mẫu, trung tâm đoàn kết, quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ bí thư, phó bí thư, chi ủy viên và đảng viên làm công tác Đảng của TCCS đảng và các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; qua đó, giúp cho đội ngũ này nắm vững chuyên môn, hình thức, nội dung, nguyên tắc sinh hoạt Đảng và kịp thời nắm bắt những vấn đề mới phát sinh trong công việc, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng và kiểm tra đối với tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra, giám sát chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm để tổ chức đảng và đảng viên khắc phục; xử lý và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Đến nay, các cấp ủy, chi bộ, UBKT từ huyện đến cơ sở đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 20 lượt tổ chức đảng và 103 lượt đảng viên. Qua kiểm tra kết luận có 19/20 tổ chức đảng và 103/103 đảng viên có khuyết điểm, sai phạm; xem xét và thi hành kỷ luật đảng theo thẩm quyền đối với 03 tổ chức đảng (khiển trách: 02, cảnh cáo: 01) và 103 đảng viên (khiển trách: 75, cảnh cáo: 24, cách chức: 03, khai trừ: 01). Việc xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm được thực hiện đảm bảo quy trình, đúng nguyên tắc, hình thức kỷ luật được áp dụng đúng quy định, đảm bảo đúng người, đúng nội dung vi phạm; sau khi nhận quyết định kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm chấp hành nghiêm, không có đơn khiếu nại kỷ luật.

Huyện ủy ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trong Đảng bộ huyện; tổ chức thực hiện khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo đúng Quy chế đề ra. Từ năm 2008 đến nay, đã đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng

Cờ thi đua cho 03 TCCS đảng đạt trong sạch vững mạnh (TSVM) 5 năm liền, tặng Bằng khen cho 03 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở đạt TSVM 5 năm liền và 45 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (HTXSNV) 5 năm liền; Ban Thường vụ Huyện ủy tặng Giấy khen cho 22 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở đạt TSVM 3 năm liền, 29 đảng viên đạt HTXSNV 5 năm liền và 109 đảng viên HTXSNV 3 năm liền.

Với mục tiêu tạo những chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức đảng thật sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, đủ sức lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Ban Thường vụ Huyện ủy Nông Sơn phấn đấu đến năm 2020: 100% chi bộ thôn, chi bộ quân sự xã có chi ủy; 100% bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 90% trở lên trưởng thôn, công an viên, phó trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng là đảng viên; đội ngũ cán bộ thôn nói chung phải là đảng viên; 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được đào tạo đạt chuẩn; trên 50% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém.

Để phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ huyện Nông Sơn tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu ở từng tổ chức cơ sở đảng; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, coi trọng về chất lượng, chú trọng phát triển đảng trong các lực lượng nòng cốt ở thôn, ở những nơi còn ít đảng viên, nhất là trong doanh nghiệp,

những nơi khó khăn trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục xét chọn, cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về mọi mặt; tập trung xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, thực hiện tốt việc luân chuyển, điều động cán bộ từ huyện về xã và từ xã lên huyện; tăng cường công tác đánh giá, quy hoạch, bổ sung quy hoạch; xây dựng kế hoạch đào tạo và bố trí, sử dụng cán bộ hợp lý. Công tác kiểm điểm, đánh giá, bình xét, xếp loại cuối năm phải được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định, tránh hình thức. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của cả hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương (khóa XII).

Thực hiện tốt việc phân công cấp ủy phụ trách các tổ chức đảng để kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, xử lý những vấn đề phát sinh từ cơ sở. Cán bộ lãnh đạo quản lý và cán bộ chủ chốt của các cấp ủy phải thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, chủ động nắm bắt tâm tư, đánh giá diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và có biện pháp giải quyết kịp thời. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của khối đại đoàn kết toàn dân, vai trò giám sát của nhân dân nhằm thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng, kịp thời kiểm tra đối với tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm, giữ gìn nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Đặc biệt, Ban Thường vụ Huyện ủy xác định nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đây là cơ sở quan trọng để kiện toàn bộ máy tổ chức và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Có như vậy, công cuộc đưa huyện Nông Sơn vững bước trên đà phát triển toàn diện mới thực sự có hiệu quả. ●

PHÚ NINH

Cán bộ, đảng viên đồng hành cùng cơ sở

□ HUỲNH XUÂN CHÍNH

Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Ninh

Triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05), Huyện ủy Phú Ninh luôn chú trọng nhấn mạnh phát huy tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong gương mẫu, sát dân, sát việc, sát cơ sở của đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp.

Kế thừa và phát huy hiệu quả các mô hình những năm trước, như: “Tiếp công dân ngày thứ 7 hằng tuần”, “Làm hết việc không hết giờ”, “Ngày về khối phố”, “vì bệnh nhân phục vụ” và xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thực tiễn, ngay từ đầu năm 2017, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thống nhất chủ trương triển khai thực hiện trên toàn huyện các mô hình: “*chi bộ, cơ quan, đơn vị giúp đỡ hộ nghèo*”, “*giúp thôn, khối phố xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, khối phố văn minh đô thị*” và thi đua đổi mới phong cách, tác phong làm việc, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính “*4 đúng, 4 phải, 3 sát, 3 nhất*”. Mục đích chính của việc thực hiện các mô hình này là nhằm hướng đến sự đổi mới phong cách làm việc theo hướng gần dân, sát dân, chống bệnh hình thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, “nói đi đôi với làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên toàn địa bàn

1. 4 đúng, đó là: đúng giờ, đúng kế hoạch, đúng chức trách nhiệm vụ, đúng chủ trương chính sách, pháp luật. Đối với việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân, cần thực hiện 4 phải: minh bạch, tận tình, chính xác, đúng hẹn. Phương châm giải quyết công việc phải đảm bảo 3 sát, đó là: sát dân, sát việc, sát cơ sở. Và hướng đến “3 nhất”, đó là: gương mẫu nhất, hiệu quả nhất, sâu sát cơ sở nhất.

huyện, đồng thời gắn việc làm theo của cán bộ, đảng viên với các hoạt động, nhiệm vụ chính trị ở từng khu dân cư.

Năm 2017, Huyện ủy đã phân công 70 chi, đảng bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương giúp 85 thôn, khối phố xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, khối phố văn minh đô thị và phân công 60 đơn vị nhận giúp 52 hộ nghèo có khả năng thoát nghèo. Trong quá trình thực hiện, nhiều chi bộ, cơ quan, đơn vị đã có những cách làm sáng tạo, linh hoạt, đem lại hiệu quả cao.

Đối với việc giúp đỡ hộ nghèo, với nhận thức: Mỗi hộ nghèo là mỗi hoàn cảnh, mấu chốt của vấn đề để vươn lên thoát nghèo phải bắt đầu từ ý chí của những thành viên trong gia đình, sự giúp đỡ hỗ trợ về vật chất, động viên tinh thần của các đơn vị và của địa phương là hết sức quan trọng. Các chi đảng bộ, cơ quan đơn vị đã tổ chức xuống gặp gỡ, làm việc trực tiếp cùng gia đình và địa phương để nắm bắt hoàn cảnh, nguyện vọng, bàn bạc thống nhất kế hoạch cụ thể để hỗ trợ các điều kiện giúp hộ vươn lên thoát nghèo. Từ sự sâu sát đến từng hộ nghèo của cán bộ, đảng viên các cơ quan thuộc huyện, đã khắc phục được tình trạng xây dựng kế hoạch giảm nghèo mang tính hình thức ở các xã, thị trấn, đồng thời huy động, phối hợp được nhiều nguồn lực khác nhau để giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Các đơn vị đã triển khai giúp đỡ bằng những cách làm có hiệu quả, như: mua tặng con vật nuôi gà, vịt, heo, bò và hỗ trợ kinh phí, vật liệu, công lao động làm chuồng trại chăn nuôi; trao tặng máy

xay nước mía, máy làm kem, máy cắt lúa; tìm việc làm cho người lao động của hộ nghèo; hướng dẫn kỹ thuật làm vườn, chăn nuôi, giúp hộ nghèo về giống, phân, thuốc trừ sâu và thiết bị vật tư nông nghiệp; tư vấn, hỗ trợ thiết lập hồ sơ vay vốn và hỗ trợ hộ nghèo lãi suất tiền vay; nhận đỡ đầu đối với các em học sinh, sinh viên thuộc các hộ nghèo... với tổng giá trị hàng trăm triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi thường xuyên và từ đóng góp của cán bộ đảng viên và nhiều ngày công lao động, trong đó nổi lên một số đơn vị tiêu biểu: các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy (Ban Tổ chức, Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo, Văn phòng Huyện ủy, UBKT Huyện ủy, Trung tâm BDCT huyện), Đảng ủy cơ quan Quân sự; chi bộ Văn phòng HĐND-UBND, phòng Tư pháp, phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng NN&PTNT, phòng Lao động TB&XH huyện, Trạm Khuyến nông- Khuyến lâm, Kho bạc Nhà nước huyện, Ngân hàng NN&PTNT huyện, Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Tam Đàn, Trung tâm phát triển quỹ đất, Phòng Giáo dục-Đào tạo, Trung tâm VH TT, Hội LHPN huyện, Huyện Đoàn.... Đến cuối năm 2017, có 34/52 hộ được giúp đỡ đã thoát nghèo. Phát huy tính hiệu quả, năm 2018, Huyện ủy tiếp tục phân công 61 chi, đảng bộ trực thuộc giúp đỡ 64 hộ nghèo, đồng thời huy động sự tham gia của xã hội để phấn đấu 150 hộ nghèo còn lại trên địa bàn đều có đơn vị nhận giúp đỡ.

Trong thực hiện mô hình giúp thôn, khối phố xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, khối phố văn minh đô thị: các chi bộ, cơ quan thuộc huyện đã cùng thôn khảo sát, xây dựng phương án, kế hoạch để triển khai. Nhiều đơn vị đã hỗ trợ thôn cây xanh, cây cảnh tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp trong khuôn viên nhà sinh hoạt văn hóa, khu thể thao thôn; hỗ trợ sách, truyện tranh giúp thôn xây dựng tủ sách, thư viện; hỗ trợ đầu tư hệ thống loa phát thanh, tủ thuốc y tế; giúp thôn làm đường bê tông giao thông nông thôn, xây dựng công trình thắp sáng đường quê, trồng hoa thay cỏ dại ở các tuyến đường, trang trí cổng nhà văn hóa thôn; tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động và tư vấn pháp luật, tuyên truyền các chính sách an sinh xã hội, các cơ chế phát triển sản xuất đến nhân dân... tiêu biểu như: các chi bộ

thuộc các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy, chi bộ Kho bạc Nhà nước, Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm Văn hóa- Thể thao, Huyện đoàn, Đảng ủy cơ quan Quân sự huyện, Chi cục thuế, Phòng Giáo dục - Đào tạo, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh huyện....

Việc thực hiện mô hình “4 đúng, 4 phải, 3 sát”, “3 nhất” cũng đạt được những kết quả. Phong cách, tác phong công tác của cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến rõ nét, nhất là thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân được nâng lên; lãnh đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ có kế hoạch cụ thể, gắn với trách nhiệm cá nhân; cơ bản khắc phục được những hạn chế trong giải quyết thủ tục hành chính, trả lời đơn thư, kiến nghị của nhân dân; đã xuất hiện hình ảnh nhiều cán bộ, chiến sĩ, y bác sĩ huyện đến từng nhà dân để giải quyết thủ tục hành chính hoặc khám chữa bệnh cho các trường hợp khó khăn, già yếu. Huyện ủy phân công các đồng chí huyện ủy viên và chỉ đạo đảng ủy các xã, thị trấn phân công đảng ủy viên trực tiếp đến dự sinh hoạt chi bộ ở các thôn, khối phố. Nhiều đồng chí lãnh đạo đã giành nhiều thời gian đi cơ sở, trực tiếp nắm bắt tình hình, diễn biến tâm trạng trong nhân dân để lắng nghe nguyện vọng chính đáng, từ đó có giải pháp tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc, dư luận quan tâm, nhất là trong công tác quản lý sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đường cao tốc...

Có thể nói, chủ trương và mô hình trên đã giúp cán bộ, đảng viên của huyện đồng hành cùng cơ sở, từ đó hiểu được tâm tư, nguyện vọng, đời sống của nhân dân tại các khu dân cư; học hỏi, tích lũy được thêm nhiều kiến thức và kinh nghiệm cần thiết để phục vụ công tác, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân, ngại đi cơ sở và quan trọng hơn là tạo sự gần bó mật thiết với nhân dân; góp phần xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên luôn sâu sát với nhân dân, sâu sát với công việc và cơ sở theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.●

Nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới

□ **NGUYỄN ĐỒNG ANH**

Phó Chánh VP Huyện ủy Thăng Bình

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định “Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân”.



Mô hình “Thắp sáng đường quê” của đoàn viên thanh niên mang lại hiệu quả thiết thực.

Ngay sau khi có Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương (Khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Chương trình số 25-CTr/TU, ngày 27/8/2013 của Tỉnh ủy Quảng Nam về thực hiện Nghị quyết; Huyện ủy Thăng Bình đã ban hành Chương trình hành động số 25-CTr/HU, ngày 30/8/2013; đồng thời tổ chức hội nghị để quán triệt Nghị quyết và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đến đội ngũ cán bộ chủ chốt toàn huyện. Dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp ủy đảng đã tích cực chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác dân vận; kịp thời tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết 25 và các chương trình của Tỉnh ủy, Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức về công tác dân vận trong hệ thống chính trị. Đa số cán bộ, đảng viên nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới.

Những năm qua, Huyện ủy đã chú trọng lãnh đạo về công tác dân vận có trọng tâm, trọng điểm; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc nổi cộm ở cơ sở; cung cấp thông tin về các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm, kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ và nhân dân, những vấn đề phát sinh trong nhân dân, để chỉ đạo xử lý kịp thời đạt hiệu quả. Đã chỉ đạo thành lập và nhân rộng thành công mô hình Tổ dân vận thôn, tổ dân phố, đến nay đã thành lập 132 Tổ dân vận/132 thôn, tổ dân phố với 1.193 thành viên. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân luôn được quan tâm chỉ đạo nhằm phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Địa phương đã phát huy ngày càng tốt hơn tính dân chủ trong nhân dân thông qua duy trì tốt công tác giao ban định kỳ với đội ngũ bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận tại các thôn, tổ dân phố; tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa bí thư cấp ủy các cấp với nhân dân. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch về tổ chức

Hội nghị tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các dự án trọng điểm vùng Đông tại xã Bình Nam.



đối thoại hằng năm giữa đồng chí Bí thư, Phó Bí thư thường trực Huyện uỷ với quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện; đồng thời đã tổ chức các cuộc đối thoại giữa đồng chí Bí thư Huyện uỷ với nhân dân trên địa bàn về công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án. Nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thuộc các xã nằm trong vùng dự án trọng điểm vùng Đông để tạo sự đồng thuận, chấp hành trong quá trình tổ chức thực hiện các dự án, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã thành lập Tổ tuyên truyền, vận động thực hiện các dự án trọng điểm vùng Đông của huyện. Dưới sự chỉ đạo của Huyện uỷ, Tổ tuyên truyền đã xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền tập trung tại 06 xã vùng đông gồm Bình Minh, Bình Dương, Bình Nam, Bình Sa, Bình Hải và Bình Đào. Qua đó, tập hợp thông tin về những khó khăn, vướng mắc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân phù hợp với sự phát triển chung, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết; đối với những ý kiến chưa hợp lý, trái với các văn bản quy định của pháp luật thì tuyên truyền, giải thích để nhân dân hiểu biết, đồng tình ủng hộ.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực và vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động đã thu được kết quả bước đầu đáng khích lệ góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, an ninh trật tự xã hội được giữ vững; triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu đã trở thành tấm gương để nhân rộng; vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đến nay, trên địa bàn huyện hiện có 222 mô hình “Dân vận khéo”, trong đó có nhiều mô hình đem lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng được nhu cầu

cuộc sống, các mô hình đạt hiệu quả cao như “Thắp sáng đường quê”, “Tiếng loa an ninh”, “Thu gom rác thải”, “Hoa xương rồng trên cát”, “Nuôi heo đất”, “Tổ đoàn kết đánh bắt trên biển”...

Cùng với đó, các cấp uỷ Đảng, chính quyền tập trung triển khai Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII), trong đó coi trọng công tác dân vận gắn với thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Đồng thời, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan nhà nước tiếp tục phát huy được trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong công tác dân vận. Đặc biệt, công tác cải cách thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, cơ bản đáp ứng sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đến nay, đã triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế “*một cửa*”, “*một cửa liên thông*” ở UBND huyện và UBND 22 xã, thị trấn. Trang bị phòng họp trực tuyến tại 3 cụm cánh Trung, cánh Đông, cánh Tây đặt ở 3 xã: Bình Trung, Bình Đào, Bình Trị. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân luôn được các cấp, các ngành quan tâm. Từ năm 2013 đến cuối năm 2017, các cấp, các ngành trong huyện đã tiếp 4.701 lượt công dân; tiếp nhận 3.279 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Các cơ quan chức năng đã phân loại, xử lý, giải quyết các đơn thư

thuộc thẩm quyền, nội dung chủ yếu tập trung vào một số lĩnh vực: đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, chế độ người có công.

Công tác dân vận của các lực lượng vũ trang đã tiếp tục góp phần quan trọng trong việc xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Cơ quan quân sự đã tích cực đổi mới công tác dân vận trong lực lượng vũ trang, nhất là các mô hình, phong trào và chủ trương mới của Quân khu 5 như: *"Lực lượng vũ trang chung sức xây dựng nông thôn mới"*, *"Hũ gạo vì người nghèo"*, *"Xóa 01 hộ đói, giảm 01 hộ nghèo"*, *"Chung tay vì sức khỏe cộng đồng"*, *"Nuôi heo đất vì nghĩa tình biên giới, hải đảo"*, xây dựng công trình *"Đoàn kết quân dân"*. Tổ chức các hoạt động giúp đỡ đơn vị kết nghĩa nông thôn mới với xã Bình Giang, Bình Sa với tổng giá trị trên 550 triệu đồng; xây dựng 82 nhà tình nghĩa với kinh phí 5,125 tỷ đồng và 16 nhà tình thương với kinh phí 750 triệu đồng; xây dựng 03 công trình *"Đoàn kết quân dân"* với kinh phí gần 45 triệu đồng; phối hợp với Trung tâm y tế huyện, bệnh viện Quân đội 175, Cục Hậu cần, Tổng cục Chính trị tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho nhân dân với tổng giá trị hơn 1,6 tỷ đồng... Công an huyện đã phối hợp tổ chức phát động phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* ở các địa phương, phối hợp tổ chức *"Diễn đàn Công an nhân dân lắng nghe ý kiến nhân dân"*; mở các lớp giáo dục pháp luật cho các đối tượng là học sinh cá biệt và có biểu hiện vi phạm pháp luật; xây dựng 78 mô hình tự quản về an ninh trật tự; tổ chức các chương trình giúp dân giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa...

Với những kết quả trên, có thể khẳng định: Công tác dân vận ở Thăng Bình đã được nhận thức tốt, làm chuyển biến mạnh mẽ ý thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. ●

Chủ nghĩa Mác - Lênin...

(Tiếp theo trang 12)

mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đối với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và sự phát triển mạnh mẽ của Việt Nam là vô cùng to lớn và sâu sắc. Thực tế sự ổn định và không ngừng phát triển kinh tế-xã hội của nước ta đã minh chứng học thuyết Mác - Lênin và dấu ấn lịch sử của Cách mạng Tháng Mười Nga vẫn luôn luôn tỏa sáng soi đường, dẫn lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đẩy mạnh công cuộc CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

Kỷ niệm lần thứ 101 năm Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại trong bối cảnh tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp và chứa đựng những yếu tố khó lường; tình hình trong nước, các thế lực thù địch đã và đang đẩy mạnh hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam thông qua âm mưu, hoạt động *"Diễn biến hòa bình"*, chống phá về chính trị là then chốt, khâu quan trọng hàng đầu là để xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thúc đẩy *"tự diễn biến"*, *"tự chuyển hóa"* trong nội bộ, làm xa rời mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội;... Chúng ta càng nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết một lòng phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, vì mục tiêu *"Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*, vững bước đi lên xây dựng CNXH, con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn và kiên định. ●



BÍ THƯ CHI BỘ

Tận tâm với công việc

□ **NGUYỄN THỊ TUYẾT**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đại Lộc

Ở thôn Phú Mỹ, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, khi nhắc đến bí thư chi bộ, trưởng thôn hẳn ai cũng trầm trồ khen ngợi về phẩm chất cao đẹp, nghị lực sống của một người phụ nữ. Đó là chị Đặng Thị Hiền, Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn Phú Mỹ.

Chị Đặng Thị Hiền, sinh năm 1973 trong một gia đình thuần nông. Sinh ra và lớn lên ở vùng quê nghèo. Học xong cấp 3, chị lấy chồng quê ở Điện Bàn. Chị được cha mẹ để cho một miếng đất làm nhà ở thôn Phú Mỹ. Lúc này, chị Hiền vừa đi làm công nhân, vừa chăm lo việc đồng áng. Năm 2000, vợ chồng chị sinh được người con gái đầu lòng. Tưởng như tiếng cười, niềm hạnh phúc sẽ luôn sưởi ấm cho căn nhà nhỏ của chị, nhưng 4 năm sau, chị bị bệnh và được bệnh viện chẩn đoán ung thư tuyến tụy. Ngày phát hiện căn bệnh hiểm nghèo đó, chị Hiền tưởng chừng cánh cửa cuộc đời đã khép lại với mình. Thương chồng, thương con, lại được sự chăm sóc, động viên hết lòng của chồng và người thân, chị đã gắng gượng đứng dậy. Suốt 2 năm ròng, chị và chồng khăn gói hết bệnh viện này đến bệnh viện khác. Quãng đường từ Đại Lộc đi Đà Nẵng rồi từ Đà Nẵng vào Sài Gòn đã không còn xa lạ gì với vợ chồng chị. Có những đợt hóa trị rồi xạ trị, đầu chị rụng không còn một sợi tóc nhưng chị vẫn lạc quan, tin tưởng để chiến đấu với căn bệnh quái ác. Chị tâm sự: *"Chị may mắn là một trong những trường hợp hiếm hoi khỏi bệnh và có được cuộc sống như ngày hôm nay một phần nhờ tinh thần lạc quan và phần lớn nhờ sự chăm sóc hết lòng của chồng"*.

Năm 2007, sau khi khỏi bệnh, chị bắt đầu tham gia sinh hoạt các phong trào ở thôn. Chị được bầu làm Chi hội phó Chi hội phụ nữ thôn Phú Mỹ. Thôn chị ở là một thôn thuần nông, hàng năm đều bị ảnh hưởng của lụt lội. Toàn thôn có 340 hộ với hơn 1100

nhân khẩu. Hội viên phụ nữ chủ yếu sống bằng sản xuất nông nghiệp, đời sống còn gặp nhiều khó khăn. Chị Hiền thường xuyên vận động chị em hội viên tham gia các hoạt động phong trào, vận động các hội viên, mạnh thường quân giúp đỡ những chị em khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

Với bản tính cần cù, chịu thương chịu khó, mặc dù chồng chị làm công nhân không phụ giúp nhiều việc ruộng vườn song một mình chị Hiền vẫn nhận canh tác hơn một mẫu ruộng, nuôi 1 con bò, 2 con heo nái, hàng trăm con gà. Ngoài ra, chị còn tận dụng mảnh vườn của gia đình để trồng và cung cấp rau sạch ra thị trường tăng thu nhập cho gia đình.

Nhìn người phụ nữ bé nhỏ ấy, không ai nghĩ chị có thể làm cả khối lượng công việc khổng lồ như vậy! Chị cho biết, ngày nào chị cũng tắt bật hết việc chăn nuôi rồi đồng áng, việc xã hội, chị luôn tranh thủ vào giờ nghỉ trưa hoặc buổi tối để làm. Năm 2013, ghi nhận những đóng góp tích cực của chị cho địa phương, nhân dân thôn Phú Mỹ đã bầu chị làm Trưởng thôn. Ở cương vị mới, trách nhiệm nặng nề, song chị luôn cố gắng, gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động của thôn. Đến năm 2017, chị được bầu giữ chức Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn Phú Mỹ. Trọng trách đó, với một người phụ nữ như chị hẳn sẽ không hề dễ dàng. Chị chia sẻ: *"Mình cứ cố gắng hết sức, làm việc vì nhân dân, vì tập thể thì sẽ nhận được sự ủng hộ của mọi người thôi. Khi nhận được sự tin yêu của mọi người là mình cũng sẽ hạnh phúc"*.

Nhận xét về chị, đồng chí Nguyễn Thị Hồng- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Đại Hiệp nói: *"Chị Hiền là một bí thư, một đảng viên gương mẫu, một phụ nữ có nghị lực. Mọi hoạt động của thôn xóm chị đều phấn đấu để hoàn thành trong thời gian sớm nhất. Chị đã đóng góp rất lớn vào phong trào thi đua của địa phương"*.

(Xem tiếp trang 28)

TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Miệng nói tay làm

□ **NGUYỄN TẤN BẢY**

Phó Chủ tịch UBMTTQ huyện Nông Sơn

Về xã Quế Ninh, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam hỏi đến ông Hồ Thư – Trưởng ban Công tác Mặt trận kiêm Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh thôn Ninh Khánh 1, mọi người đều có chung nhận xét: ông là người Trưởng ban Công tác Mặt trận “miệng nói tay làm”, là một con người mẫu mực, một tấm gương sáng về phát triển kinh tế gia đình và luôn hết lòng vì các phong trào của thôn của xã.

Là Cựu chiến binh, ngay từ khi được bầu giữ cương vị Trưởng ban Công tác Mặt trận, để làm tốt vai trò của mình trong việc tập hợp, vận động quần chúng nhân dân, ông Hồ Thư luôn dành nhiều thời gian đến từng hộ gia đình để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và những vấn đề phát sinh ở khu dân cư, từ đó kịp thời kiến nghị, đề xuất với Chi bộ thôn để có các giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ người dân, nhất là đối với những gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn ở trong thôn. Trách nhiệm, nhiệt tình, cần mẫn và luôn gần gũi nhân dân là những nhận xét mà cán bộ xã Quế Ninh cũng như người dân dành cho ông. Ông là người khéo léo, biết vận dụng linh hoạt, thường xuyên phối hợp với các thành viên Mặt trận tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn



Ông Hồ Thư tại vườn keo – một trong các mô hình phát triển kinh tế gia đình.

với các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động đến với người dân một cách hiệu quả nhất.

Bản thân ông Hồ Thư luôn gắn việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay và việc nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm. Luôn tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực.

Chia sẻ kinh nghiệm trong công tác Mặt trận, ông Hồ Thư cho biết, để tuyên truyền, vận động nhân dân, trước hết bản thân mình phải gương mẫu, đi đầu trong các phong trào của thôn. Hành

động và việc làm cụ thể của người cán bộ Mặt trận chính là hình thức tuyên truyền mang lại hiệu quả cao nhất. Vì vậy, khi ông tham gia vận động các phong trào chung của thôn đều được bà con nhiệt tình hưởng ứng, tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong thôn.

Ông Hồ Thư hiểu rõ từng con đường, cánh đồng và cả tâm tư nguyện vọng, kinh nghiệm của từng hộ, từng người trong thôn, xóm. Ban đầu, ông trần trở là làm sao để phát huy, vận dụng kinh nghiệm của những người lớn tuổi, có uy tín, người có trình độ chuyên môn, khoa học kỹ thuật đã nghỉ hưu trong khu dân cư cùng mình phối hợp thực hiện công việc của khu dân cư đến nơi, đến chốn. Mọi công việc đều được ông đưa ra họp bàn trước cấp ủy, chi bộ, Ban công tác Mặt trận lấy ý kiến công khai trong nhân dân để triển khai thực hiện. Đồng thời, phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng vận động nhân dân cho những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, tạo sự lan tỏa, đồng thuận giữa cán bộ và nhân dân.

Từ một làng quê nghèo nàn, lạc hậu, đất đai cằn cỗi, vườn nhà, vườn đồi chủ yếu cây hoang dại, với 146 hộ dân, 680 nhân khẩu, những năm trước đây các hộ dân chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa, chăn nuôi nhỏ lẻ, kinh tế chưa phát triển. Nhận thấy tài nguyên sẵn có chưa khai thác hết ông Hồ Thư đã bàn với Chi ủy, Chi bộ và Ban công tác Mặt trận xóm, những người uy tín cần có một cuộc cải cách về xóa vườn tạp, cải tạo đất đồi đến nay đời sống nhân dân trong thôn đã không ngừng được cải thiện và nâng cao đáng kể.

Ông Hồ Thư thường xuyên vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo thời vụ, kết hợp áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào do MTTQ xã phát động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, quỹ “Vì người nghèo”, quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ chăm sóc người cao tuổi, quỹ khuyến học... Vận động nhân dân làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trong năm qua được sự quan tâm của cấp trên, sự lãnh đạo của chính quyền địa phương vận động các tổ chức, cá nhân và toàn thể nhân dân

đã tự đóng góp xây dựng các công trình của thôn như: xây dựng bia tưởng niệm để tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ với tổng kinh phí hơn 300 triệu đồng. Ông đã vận động bà con hiến đất, cây cối, vật kiến trúc... để làm đường và bia tưởng niệm tại hành lang Trại Tiệp và hiến đất làm đường bê tông liên xóm dài hơn 1km. Nhiều năm liền KDC không xảy ra các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, trộm cắp... KDC Ninh Khánh 1 được Mặt trận xã Quế Ninh chọn làm KDC điểm với mô hình “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng gia đình hạnh phúc, gia đình văn hoá” và trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Tại khu dân cư Ninh Khánh 1, các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả đã góp phần nâng mức thu nhập bình quân đầu người nơi đây lên 20 triệu đồng/năm. Số hộ khá, giàu trong xóm chiếm 62%, số hộ nghèo giảm xuống. Nhờ biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất do đó mức thu nhập luôn luôn ổn định. Bằng tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực cố gắng của bản thân, Ninh Khánh 1 luôn giữ vững danh hiệu Khu dân cư văn hóa. Hàng năm đều hoàn thành xuất sắc, đi đầu trong mọi lĩnh vực, ông Trưởng ban Công tác Mặt trận Hồ Thư nhiều năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen các cấp. Năm 2016 khu dân cư Ninh Khánh 1 vinh dự được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen. Năm 2017, được tặng Bằng khen của UBMTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Nam. Đặc biệt năm 2018, ông được vinh dự bình chọn là một trong những Trưởng ban công tác Mặt trận tiêu biểu của huyện Nông Sơn giai đoạn (2014 – 2018) tham dự Hội nghị biểu dương Trưởng ban Công tác Mặt trận và chủ tịch Mặt trận cấp xã tiêu biểu tỉnh Quảng Nam năm 2018.

Sự nỗ lực của ông Hồ Thư được ghi nhận không chỉ bằng những Giấy khen, Bằng khen mà quan trọng hơn là sự tin tưởng, tín nhiệm của nhân dân đối với Trưởng ban Công tác Mặt trận - một con người năng nổ, nhiệt huyết, tận tụy với công việc vì nhân dân và là điển hình tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.●

THÔNG TIN VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 18 –NQ/TW VÀ NGHỊ QUYẾT 19 - NQ/TW NGÀY 25/10/2017 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM

(Tiếp theo nội dung Bản tin Tuyên giáo chuyên đề số 5+6 và Xây dựng Đảng số ra tháng 9 năm 2018)

I. Ngày 14/9/2018, Tỉnh ủy Quảng Nam ban hành Chỉ thị 30-CT/TU về lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Hiện nay, theo tiêu chuẩn mới được quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BNV, ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ về “sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố”, nhiều thôn, tổ dân phố của tỉnh Quảng Nam chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định. Cụ thể, trong tổng số 1.719 thôn, tổ dân phố thì chỉ có 296 thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn, 1.423 thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn (trong đó có 549 thôn, tổ dân phố chưa đạt đủ 50% tiêu chuẩn). Rất nhiều thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình quá ít nhưng số người hoạt động không chuyên trách và trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cũng như những thôn, tổ dân phố có quy mô lớn. Hiện nay, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quá nhiều dẫn đến chi ngân sách hàng năm rất lớn nhưng vẫn không đáp ứng được yêu cầu về hiệu quả hoạt động ở cấp cơ sở. Do đó, việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam là yêu cầu cấp thiết hiện nay nhằm xây dựng bộ máy ở cơ sở tinh gọn, giảm số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh tập trung quán triệt và thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện Nghị quyết

số 18-NQ/TW trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân để tạo sự đồng thuận đối với chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó trước hết là việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trong tỉnh.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông, thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính các cấp và thôn, tổ dân phố theo kế hoạch và lộ trình cụ thể. Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hướng về cơ sở để tạo đồng thuận trong cán bộ và nhân dân khi triển khai rà soát, sắp xếp, sáp nhập, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung xây dựng phương án, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ban, ngành ở tỉnh phối hợp chặt chẽ để cùng triển khai đồng bộ xây dựng Đề án chi tiết từng xã, phường, thị trấn và các bước công việc theo quy định, đặc biệt là quy trình lấy ý kiến nhân dân phải thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, tạo sự đồng thuận cao trong việc sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố. Mọi công việc phải được tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện xong, đảm bảo đủ hồ sơ trình kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh vào cuối năm

2018 để thông qua Nghị quyết xác lập thôn, tổ dân phố mới sau khi sắp xếp, tổ chức lại.

Trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố phải gắn với sắp xếp bố trí lại cán bộ đủ năng lực, trình độ, uy tín, nhiệt tình, trách nhiệm để sớm đi vào ổn định và hoạt động hiệu quả. Phấn đấu các thôn, tổ dân phố đều có chi bộ đảng và chi hội các đoàn thể gắn với thực hiện chủ trương nhất thể hóa Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn. Đồng thời xây dựng chính sách hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do dôi dư sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy phối hợp chặt chẽ với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thị, thành ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cấp ủy đảng, tổ chức đảng thực hiện Chỉ thị này.

II. Kết luận của đồng chí Đinh Văn Thu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

Ngày 25/9/2018, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 356/TB-UBND về Kết luận của đồng chí Đinh Văn Thu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến ngày 18/9/2018 triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, Thông báo có một số nội dung đáng chú ý sau:

1. Việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu cấp thiết hiện nay nhằm đảm bảo quy mô về diện tích, dân số, tinh gọn, giảm số lượng và nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn. UBND tỉnh xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, bước đột phá đầu tiên trong tổng thể các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị BCH Trung ương Đảng khóa XII; do đó, cần có sự vào cuộc quyết liệt, nỗ lực, quyết tâm cao, đồng bộ của cả hệ thống chính trị nhằm triển khai thực hiện thắng lợi, đạt mục đích, yêu cầu đề ra, tạo tiền đề thuận lợi để triển khai các nhiệm vụ tiếp theo.

UBND tỉnh ghi nhận sự nỗ lực của Sở Nội vụ và các địa phương trong việc triển khai xây dựng Phương án tổ chức, sắp xếp lại thôn trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đề nghị các đồng chí lãnh đạo Sở

Nội vụ và các địa phương nỗ lực, quyết tâm hơn nữa để hoàn thành tốt các nhiệm vụ tiếp theo.

2. Qua rà soát của Sở Nội vụ và các địa phương, hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 1309/1719 thôn không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình; theo phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn của các địa phương đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất. Trước mắt, tỉnh Quảng Nam sẽ sắp xếp, tổ chức lại bằng các hình thức hợp nhất, sáp nhập đối với 934 thôn; sau khi sắp xếp, tổ chức lại thì toàn tỉnh còn 1.241 thôn giảm được 478 thôn. Đối với các thôn còn lại không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình sẽ triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

Để kịp thời hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục hợp nhất, sáp nhập đối với 934 thôn trình kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa IX theo quy định; yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

a) Quán triệt đầy đủ tinh thần Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 14/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cán bộ và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn toàn tỉnh;

Trên cơ sở tình hình thực tế, các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp; tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên hiểu rõ và thông suốt việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; trên cơ sở đó, sử dụng lực lượng này làm nòng cốt để mở rộng việc tuyên truyền đến toàn thể nhân dân; phân công lãnh đạo UBND cấp huyện trực tiếp đối thoại, giải đáp những vướng mắc tại nơi có nhiều ý kiến trái chiều để người dân hiểu, tạo sự đồng thuận trong quá trình lấy ý kiến nhân dân.

b) Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện đầy đủ các quy trình, lập hồ sơ theo đúng quy định, đảm bảo tiến độ thời gian. Phân công thành viên UBND và đề nghị Huyện, Thị, Thành ủy phân công thành viên Ban Thường vụ đứng điểm tại các xã, phường, thị trấn có thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn để kịp thời theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện; đảm bảo UBND cấp xã hoàn chỉnh

hồ sơ, thủ tục theo quy định và báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 15/10/2018. UBND cấp huyện thẩm định hồ sơ, nội dung Đề án và trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/10/2018.

c) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các bước quy trình, quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 và Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV; phải gắn với bố trí cán bộ đủ năng lực, trình độ, nhiệt tình, trách nhiệm, được nhân dân tín nhiệm cao để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động sau khi sắp xếp, tổ chức lại; bảo đảm các thôn có Chi bộ Đảng và tiếp tục thực hiện chủ trương nhất thể hóa Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn; giảm các đầu mối, các chức danh không chuyên trách ở thôn đảm bảo mỗi thôn không quá 03 người hoạt động không chuyên trách; về chế độ chính sách và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh trước mắt thực hiện theo quy định hiện hành.

d) Đồng thời với việc triển khai nhiệm vụ sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” và các văn bản chỉ đạo của tỉnh (*Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 28/2/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam; Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam; Thông báo số 03-TB/BCĐ ngày 18/4/2018 của Ban Chỉ đạo 809; các Kế hoạch số: 2275/KH-UBND, 2276/KH-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh*)

III. Sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy Quảng Nam

Thực hiện Quy định số 04-QĐ/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, khóa XII về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,

tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam đã cho chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thống nhất một số nội dung sau:

Về quy định tổ chức, bộ máy bên trong các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy: Quy định tổng số lượng phòng tối đa là 21 phòng để thực hiện (Văn phòng Tỉnh ủy: 05 phòng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy: 04 phòng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: 04 phòng; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: 04 phòng; Ban Dân vận Tỉnh ủy: 02 phòng; Ban Nội chính Tỉnh ủy: 02 phòng); trong khi đó, 06 cơ quan hiện có tổng cộng 31 phòng. Như vậy, sau khi thực hiện sẽ giảm 10 phòng (Trong đó, Văn phòng Tỉnh ủy giảm 03 phòng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy giảm 01 phòng; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giảm 01 phòng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giảm 02 phòng; Ban Dân vận Tỉnh ủy giảm 02 phòng; Ban Nội chính Tỉnh ủy giảm 01 phòng).

Về quy định số lượng cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy với tổng số lượng tối đa không quá 15 người (Văn phòng Tỉnh ủy: 03 người; Ban Tổ chức Tỉnh ủy: 03 người; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: 03 người; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: 02 người; Ban Dân vận Tỉnh ủy: 02 người; Ban Nội chính Tỉnh ủy: 02 người); trong khi đó, 06 cơ quan hiện có tổng cộng 17 người. Như vậy, sau khi thực hiện sẽ tinh giảm 02 người.

Về giảm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị (phòng) thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy: Theo Quy định số 04-QĐ/TW về việc bố trí lãnh đạo các đơn vị (phòng) thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy quy định như sau: Phòng có dưới 10 người được bố trí 01 trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí 01 trưởng phòng và không quá 02 phó trưởng phòng. Như vậy, sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 06 cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy sẽ giảm tổng cộng 09 Trưởng phòng và 30 Phó Trưởng phòng (Trong đó, Văn phòng Tỉnh ủy giảm 03 Trưởng phòng và 07 Phó Trưởng phòng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy giảm 01 Trưởng phòng và 10 Phó Trưởng phòng; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giảm

01 Trưởng phòng và 06 Phó Trưởng phòng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giảm 01 Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng; Ban Dân vận Tỉnh ủy giảm 02 Trưởng phòng và 03 Phó Trưởng phòng, Ban Nội chính Tỉnh ủy giảm 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng).

Theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hiện nay các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đã và đang triển khai xây dựng, hoàn thiện Đề án Vị trí việc làm và Đề án sắp xếp, tinh giản đầu mối bên trong. Trong đó, đặc biệt là Đề án xây dựng Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung cho các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Theo đó, giải thể Văn phòng các ban Đảng Tỉnh ủy và chuyển bộ phận cán bộ, công việc phục vụ về Văn phòng Tỉnh ủy. Về thẩm quyền và tiến độ, các Đề án này trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện đồng bộ, hoàn thành trong Quý IV/2018.

Sự chỉ đạo quyết liệt, cụ thể của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giúp cho các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy có cơ sở pháp lý, khoa học để tiến hành việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, phù hợp, có tính ổn định gắn với rà soát, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Đề án vị trí việc làm, thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Với những kết quả trong việc sắp xếp các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam đã khẳng định quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy.●

BÍ THƯ CHI BỘ...

(Tiếp theo trang 22)

Trong sinh hoạt chi bộ thôn Phú Mỹ, chị Đặng Thị Hiền luôn nhắc nhở các đảng viên cần đi đầu nêu gương trong tất cả các phong trào, trong lối sống với bà con nhân dân. Hiện tại chi bộ thôn Phú Mỹ có 21 đảng viên. Cấp ủy chi bộ luôn đồng thuận, lãnh đạo, chung tay với nhân dân để hoàn thành nhiệm vụ của thôn. Các khoản thu nghĩa vụ, các nguồn quỹ luôn được chị Hiền và ban dân chính thôn tích cực vận động, hoàn thành sớm so với các thôn trên địa bàn xã. Đặc biệt, trong thôn có gia đình nào gặp hoạn nạn, khó khăn, chị Hiền không quản ngại gõ cửa từng nhà xin giúp đỡ. Yêu quý và tin tưởng chị, nhân dân thôn Phú Mỹ luôn ủng hộ, đồng lòng chung sức cùng chị trong mọi công việc.

Khi được hỏi về những khó khăn trong công việc, chị Đặng Thị Hiền chia sẻ: "Mình là phụ nữ, làm công tác xã hội lại làm Bí thư chi bộ, trưởng thôn nên nhiều lúc cũng còn hạn chế. Cũng có một vài người dân không hiểu công việc "ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng" mà mình đang làm nên lúc đầu không ủng hộ. Đôi khi mình cũng buồn nhưng phải cố gắng giữ cho được phong trào".

Chính nhờ sự kiên trì và nghị lực vươn lên của chị Hiền, thôn Phú Mỹ từ một đơn vị bình thường đã vươn lên tốp đầu trong phong trào thi đua ở địa phương. Hàng năm, chị Hiền được đều được Đảng ủy, UBND xã Đại Hiệp, UBND huyện Đại Lộc khen thưởng về những đóng góp tích cực cho phong trào thi đua. Chị cho biết phần thưởng lớn nhất đối với chị là tiếp tục sống, tiếp tục hoạt động xã hội và nhận được sự tin tưởng của bà con nhân dân, sự thương yêu, sẻ chia của chồng con. Gia đình chị Đặng Thị Hiền cũng là một trong những gia đình văn hóa tiêu biểu nhiều năm liền của xã Đại Hiệp.

Gặp chị, được nghe câu chuyện về nghị lực sống, về tinh thần lạc quan, yêu đời, về sự chống chọi với căn bệnh tưởng chừng như đã cầm chắc cái chết trong tay, về sự năng nổ, trách nhiệm, hết lòng với phong trào địa phương, tôi càng thêm khâm phục chị.●

MỘT SỐ KẾT QUẢ TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

Trên cơ sở Hướng dẫn số 65-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch 162-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đã chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai học tập, quán triệt các Nghị quyết Trung ương 7 trong cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập các Nghị quyết Trung ương 7 được các cấp ủy đảng đổi mới về phương pháp, hình thức, hiệu quả; chất lượng ngày càng được nâng lên. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát lớp học được thực hiện nghiêm túc và chặt chẽ. Hầu hết cán bộ, đảng viên tham gia học tập nghiêm túc, viết thu hoạch đầy đủ. Việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 được các cấp ủy chú trọng thực hiện.

Các hội nghị quán triệt đã tập trung vào những quan điểm và nội dung, điểm mới trong ba Nghị quyết Trung ương 7 gồm: **(1) Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;** **(2) Nghị quyết số 27-NQ/TW về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;** **(3) Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.**

Trên cơ sở kế hoạch, chương trình của các cấp ủy, công tác tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 7 được triển khai kịp thời đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đến nay, công tác quán triệt, học tập trên địa bàn tỉnh cơ bản đã hoàn thành, cụ thể: Lớp cán bộ chủ chốt của tỉnh, các huyện, thị, thành ủy dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc học tập, quán triệt các Nghị quyết Trung ương 7, khóa XII do Ban Bí thư Trung

ương Đảng chủ trì, với 19 điểm cầu (01 điểm cầu trung tâm và 18 điểm cầu cấp huyện). Hội nghị với trên 800 đại biểu (*gồm 350 đại biểu tại điểm cầu trung tâm và trên 450 đại biểu tại 18 điểm cầu 18 huyện, thị xã, thành phố*).

Có 5/5 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai quán triệt Nghị quyết Trung ương bảy trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang; tổ chức 5 lớp dành cho cán bộ chủ chốt với 796 người và 80 lớp dành cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, chiến sĩ với hơn 5.047 người.

Có 18/18 huyện, thị xã, thành phố đã triển khai trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lao động công tác tại các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; 215/244 đảng bộ xã, phường, thị trấn đã hoàn thành việc triển khai trong cán bộ, đảng viên. Cụ thể, cấp huyện và cơ sở đã tổ chức 344 lớp; trong đó: 19 lớp dành cho đội ngũ cán bộ chủ chốt với 2.860 người (trừ những cán bộ đã tham gia tại hội nghị trực tuyến); 84 lớp dành cho cán bộ, đảng viên các cơ quan, ban, ngành, trường học trên địa bàn và cán bộ, công chức ngoài đảng với 12.084 người; 255 lớp dành cho cán bộ, công chức, hội, đoàn viên các xã, phường, thị trấn với 25.628 người.

Tính đến ngày 31/8/2018, hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương ngay sau khi quán triệt, học tập đã triển khai việc viết thu hoạch đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang (khoảng 92%). Qua kết quả bài viết thu hoạch, hầu hết cán bộ, đảng viên đã nhận thức được những nội dung cơ bản, cốt lõi, những điểm mới, nhiệm vụ, giải pháp trong từng nghị quyết đề ra; đồng thời có liên hệ thực tiễn của bản thân và đơn vị công tác. ●

CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ CHỦ CHỐT CỦA TỈNH VỀ PHÒNG, CHỐNG “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”

Sáng ngày 25/9/2018, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức Lớp cập nhật kiến thức cho cán bộ chủ chốt của tỉnh về chuyên đề phòng, chống “Diễn biến hòa bình” trong tình hình mới. Tham dự Lớp cập nhật kiến thức có đồng chí Phan Việt Cường - UVTW Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; các đồng chí Tỉnh ủy viên, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Quảng Nam; các đồng chí Báo cáo viên Trung ương, Báo cáo viên Tỉnh ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Bí thư, Phó Bí thư các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố trong tỉnh...



Quang cảnh lớp cập nhật kiến thức

Tại Lớp cập nhật kiến thức cho cán bộ chủ chốt của tỉnh về chuyên đề phòng, chống “Diễn biến hòa bình” trong tình hình mới, các đại biểu được nghe Thiếu tướng, PGS.TS, Nhà giáo Nhân dân Nguyễn Bá Dương - Viện trưởng Viện KHXHNVS, Bộ Quốc phòng báo cáo các chuyên đề về “Nhận thức mới về quan điểm và công tác phòng chống “Diễn biến hòa bình” của các thế lực phản động chống phá Đảng, Nhà nước ta; Phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên hiện nay; Nhận diện, đấu tranh phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch và bảo vệ quan điểm, đường lối, nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình mới; nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong thời gian vừa qua; dự báo xu hướng và một số giải

pháp đấu tranh phòng chống trong tình hình mới”.

Trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, cuộc đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” luôn diễn ra trong bối cảnh phức tạp, khó khăn. Các thế lực thù địch triệt để lợi dụng những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới nảy sinh để tăng cường, quyết liệt chống phá ta bằng hàng loạt các luận điệu, thủ đoạn mới, tinh vi, xảo quyệt. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, khi Đảng và Nhà nước ta chủ động đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng và xã hội, các thế lực thù địch đã tìm mọi cách để bóp méo, bịa đặt với mục đích cản trở sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới; xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phá hoại Đảng và chế độ, làm tan rã mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân... Công tác nhận diện, đấu tranh phòng, chống “Diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là vấn đề cực kỳ nhạy cảm và hệ trọng nên phải được tiến hành kiên quyết, thường xuyên, liên tục, phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất của Đảng, của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; sự quản lý của Nhà nước, của chính quyền các cấp; sự tham gia của các tổ chức, các lực lượng trong hệ thống chính trị và sự hưởng ứng của toàn thể nhân dân...

Mục đích của việc tổ chức Lớp cập nhật kiến thức cho cán bộ chủ chốt của tỉnh về chuyên đề phòng, chống “Diễn biến hòa bình” trong tình hình mới, nhằm giúp cho các học viên nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta và nhận thức rõ nguồn gốc, nguyên nhân, biểu hiện, tác hại của chiến lược “diễn biến hòa bình”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; trên cơ sở đó, nắm vững nội dung, hình thức, phương pháp, nguyên tắc, phương châm, cũng như các cơ sở lý luận và thực tiễn để tác nghiệp, đấu tranh phòng chống có hiệu quả với âm mưu “diễn biến hòa bình”, nâng cao chất lượng công tác tham mưu tuyên truyền định hướng dư luận xã hội, đấu tranh, phản bác làm thất bại các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch của các thế lực phản động.

Nguyễn Phi Anh

HỘI NGHỊ BÁO CÁO VIÊN TỈNH ỦY THÁNG 9 NĂM 2018

Ngày 19/9/2018, tại Hội trường cơ quan, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức Hội nghị Báo cáo viên Tỉnh ủy tháng 9 năm 2018. Đồng chí Nguyễn Chín -

UVBT, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì Hội nghị. Tham dự Hội nghị có các đồng chí Báo cáo viên Tỉnh ủy, lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy; Trưởng ban Tuyên giáo (Tuyên huấn) các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận, Hội đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh...



Đồng chí Nguyễn Chín, UVBT, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng tuyên truyền tại Hội nghị

Tại Hội nghị, các đại biểu được nghe các đồng chí Lê Văn Dũng – UVBT, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trần Khắc Thắng – Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy báo cáo các chuyên đề: Tình hình và kết quả bước đầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 18 của BCH TW khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19 của BCH TW khóa XII về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; kết quả chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của đồng chí Nguyễn Phú Trọng – Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam.

Qua đó, về kết quả bước đầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, đối với Khối Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy đang xây dựng Đề án vị trí việc làm, sẽ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt vào đầu tháng 10/2018. Riêng các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh hiện nay chưa thực hiện được vì chờ Ban Bí thư sửa đổi, bổ sung Quy định 282-QĐ/TW. Thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo Công văn số 1007-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đến nay đã tinh giản được 50 biên chế, từ 1.722 biên chế xuống còn 1.672 biên chế, đạt 2,9% so với biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao. Theo lộ trình đến hết năm 2020, sẽ tinh giản được 173 biên chế, từ 1.722 biên chế

xuống còn 1.549 biên chế, đạt 10,04% so với chỉ tiêu biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao.

- Về sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy và Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Trên cơ sở Quy định 04-QĐ/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy; quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về số lượng đơn vị đầu mối bên trong (phòng), số lượng cấp phó (phó trưởng ban, phó chủ nhiệm, phó chánh văn phòng) và tạm giao biên chế. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy đã xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức, bộ máy sẽ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt vào đầu tháng 10/2018. (Riêng Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong tháng 5/2018 đã thực hiện việc sắp xếp giảm được 07 phó trưởng phòng). Khối Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đang chờ Ban Bí thư sửa đổi, bổ sung Quy định 282-QĐ/TW sẽ thực hiện việc sắp xếp...

- Về kết quả chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của đồng chí Nguyễn Phú Trọng – Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành công tốt đẹp. Các cuộc hội đàm, hội kiến diễn ra trong bầu không khí tin cậy, cởi mở và hữu nghị truyền thống. Lãnh đạo hai nước đã trao đổi ý kiến sâu rộng về các vấn đề nhằm tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt Việt - Nga, thảo luận các vấn đề quốc tế và khu vực hai bên cùng quan tâm. Hai bên đã ra Thông báo chung và nhiều văn kiện được ký kết đã tạo ra niềm hy vọng về bước đột phá trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Liên bang Nga...

Kết luận Hội nghị và định hướng tuyên truyền trong thời gian tới, đồng chí Nguyễn Chín – UVBT, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nhấn mạnh một số nội dung: Sau khi tiếp thu chuyên đề tại hội nghị, tùy theo tình hình thực tiễn tại mỗi địa phương, đơn vị bổ sung một số chuyên đề phù hợp, tổ chức hội nghị báo cáo viên để tuyên truyền rộng rãi cho cán bộ, đảng viên tại địa phương, đơn vị mình. Đề nghị toàn ngành tuyên giáo của tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về các chủ trương lớn của Trung ương, Tỉnh để tạo đồng thuận sâu rộng trong xã hội...

Trong thời gian đến đề nghị các đồng chí tham mưu cấp ủy chú trọng tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm:

1- Tuyên truyền đẩy mạnh tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền các kế hoạch, chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6,7 khóa XII. Trước hết, là đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thuận sâu rộng trong việc sắp xếp tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo Chỉ thị số 30-CT/TU của Tỉnh ủy.

2- Tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI giữa nhiệm kỳ 2015 – 2020; kết quả kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong quý IV năm 2018.

3- Tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX; tiếp tục tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIV và hoạt động tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh sau kỳ họp.

4- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai, thực hiện chuyên đề năm 2018 “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5- Tiếp tục tuyên truyền về biển đảo, biên giới; thông tin đối ngoại.

6- Tuyên truyền phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm và các ngày lễ lớn trong quý IV năm 2018 (theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

Ngoài ra, còn đẩy mạnh tuyên truyền ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về nhiệm vụ của ngành tuyên giáo: Tại buổi làm việc với Ban Tuyên giáo Trung ương ngày 01/8/2018, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có ý kiến chỉ đạo về một số nhiệm vụ trọng tâm của Ngành tuyên giáo trong thời gian tới: Một là, phải làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng. Hai là, công tác thông tin, tuyên truyền phải tập trung vào việc tăng cường, củng cố và giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân. Ba là, đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh tư tưởng, phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng. Bốn là, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo có trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên cường, có trí tuệ, tâm huyết với công việc, có dũng

khí đấu tranh, có năng lực, trình độ chuyên môn cao và có phương thức hoạt động và phương pháp tư duy biện chứng, khoa học phù hợp và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

Nguyễn Phi Anh

PHÚ NINH TỔ CHỨC HỘI THI CÁN BỘ KIỂM TRA GIỎI NĂM 2018

Nhằm thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Ngành kiểm tra Đảng, ngày 26 tháng 9 năm 2018, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tổ chức Hội thi cán bộ kiểm tra giỏi năm 2018 với 11 đơn vị tham gia hội thi đến từ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Hội thi gồm có 3 phần thuyết trình, phần thi thuyết trình, phần thi kiến thức, phần thi ứng xử.

Trải qua 01 ngày thi sôi nổi, hấp dẫn các đơn vị tham gia dự thi thể hiện xuất sắc các phần thi; kết quả hội thi: Giải nhất thuộc về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Thành; giải nhì thuộc về Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Tam Lộc và Tam Đại; giải ba thuộc về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Đàn và Tam Thái; giải khuyến khích thuộc về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Lãnh, Tam Dân, thị trấn Phú Thịnh; có 03 đơn vị đạt giải phụ đó là: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Phước, Tam Vinh và Tam An.

Hội thi là dịp để cán bộ làm công tác kiểm tra ở các tổ chức cơ sở Đảng giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm nhằm củng cố kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; nhận thức rõ hơn vị trí, tầm quan trọng về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong công cuộc xây dựng, phát triển ở từng địa phương, đơn vị.

Minh Dũng



HỘP THƯ

Trong số này, Bản tin Xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã nhận được một số tin, bài, ảnh của cộng tác viên: Đinh Hiệp, Lê Năng Đồng, Thanh Dũng,... nhưng do số lượng trang in có hạn nên chúng tôi sẽ tiếp tục sử dụng và đăng tải vào các số sau.

Ban biên tập rất mong nhận được sự tham gia, cộng tác nhiệt tình và đóng góp ý kiến của bạn đọc và cộng tác viên trong thời gian đến.